

Số: 1824/QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học Huế
để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2024

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐĐH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Nghị quyết số 50/NQ-HĐĐH ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-ĐHH ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Đại học Huế;

Xét kết quả phiên họp Hội đồng xác định danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học Huế tại Đại học Huế và các đơn vị tự chủ tài chính nhóm 1, 2 để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Khoa học, Công nghệ và Quan hệ quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học Huế để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2024 gồm **114** đề tài: (danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Ban Khoa học, Công nghệ và Quan hệ quốc tế có trách nhiệm thông báo và hướng dẫn tuyển chọn chủ nhiệm đề tài theo quy định hiện hành về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Đại học Huế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đại học Huế; Trưởng Ban Khoa học, Công nghệ và Quan hệ quốc tế; Thủ trưởng các đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PGĐ Đỗ Thị Xuân Dung;
- Lưu: VT, KHCNQHT.NPBT.

GIÁM ĐỐC

Lê Anh Phương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐẠI HỌC HUẾ
ĐƯA RA TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1824 /QĐ-ĐHH ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Giám đốc Đại học Huế)

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
1.	Ứng dụng Di sản tư liệu hình ảnh trên Cửu đỉnh Huế vào giáo dục và thiết kế sáng tạo thủ công	<p>Mục tiêu chung: Phát huy giá trị di sản tư liệu hình ảnh trên Cửu đỉnh trong giáo dục và ứng dụng sáng tạo lên các sản phẩm nhằm bảo tồn nghề truyền thống Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bản đồ du lịch qua các hình ảnh sông, núi, biển... được khắc ghi trên Cửu đỉnh.- Ứng dụng trong giáo dục với tuyển tập tranh tô màu các hình ảnh trên Cửu đỉnh.- Hoạt động trải nghiệm trong giáo dục mỹ thuật với hình ảnh trên Cửu đỉnh.- Ứng dụng thành sản phẩm từ nghề thủ công truyền thống Huế qua dòng tranh dân gian làng Sinh, nón lá, gôm Phước Tích...	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none">- 01 bài báo tạp chí Khoa học Đại học Huế;- 01 bài báo Tạp chí Khoa học và Công nghệ, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế xuất bản bằng Tiếng Anh. <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng: Sách:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tuyển tập tô màu các hình ảnh trên Cửu đỉnh (Đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ)- Số lượng: 5 cuốn.- Quy cách: Khổ giấy A4 (210mm x 297mm).- Nhà xuất bản: Đại học Huế hoặc Thuận Hóa Huế. <p>SP khác: Quạt vải Huế với hình ảnh họa tiết trên Cửu đỉnh, số lượng 9 cái, quy cách: dài 32cm, xòe 58cm, nặng 75g. Nón lá Huế với hình ảnh họa tiết trên Cửu đỉnh, số lượng 9 cái, quy cách: đường kính 41cm, cao 18cm, nặng</p>	150	150		ĐHKH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
			60g, 16 vành. - Sản phẩm lưu niệm bộ tranh Cửu đỉnh với họa tiết 9 dòng sông và 9 ngọn núi, số lượng 2 bộ (18 tranh), quy cách: 15cm x 15cm. (Đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ).				
2.	Chính sách giáo dục và quá trình hình thành hệ thống giáo dục đại học Việt Nam nửa đầu thế kỷ 20 - thực tiễn, kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra	Mục tiêu chung: Đề tài nghiên cứu chính sách giáo dục và quá trình hình thành hệ thống giáo dục đại học của Việt Nam trong giai đoạn nửa đầu thế kỷ 20; bài học kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra. Nội dung nghiên cứu: - Chính sách của của chính quyền thực dân Pháp, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chính phủ Quốc gia Việt Nam (về sau là Việt Nam Cộng hòa) đối với giáo dục và giáo dục đại học. - Quá trình hình thành các cơ sở giáo dục đại học tiêu biểu/quan trọng của Việt Nam nửa đầu thế kỷ 20: Viện Đại học Đông Dương (Pháp thuộc), Trường Đại học Quốc gia Việt Nam (Việt Nam Dân chủ Cộng hòa), Viện Đại học Sài Gòn, Viện Đại học Huế. - Những kinh nghiệm lịch sử trong việc phát triển hệ thống giáo dục đại học; liên hệ giải quyết những vấn đề đặt ra đối với giáo dục đại học Việt Nam hiện nay.	SP khoa học: - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI; - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo đăng trên tạp chí Trường ĐHKH, ĐH Huế. SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.	150	150		ĐHKH
3.	Nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc của La Mã (27TCN - 395) và những ảnh hưởng, tiếp biến trong các công trình kiến trúc thời kỳ thuộc địa tại Huế	Mục tiêu chung Trên cơ sở làm rõ các vấn đề về nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc của La Mã (27 TCN - 395) và những ảnh hưởng, tiếp biến trong các công trình kiến trúc, điêu khắc thời kỳ thuộc địa tại Huế, đề tài rút ra những nhận xét, đánh giá tổng quan về những đặc trưng, phong cách nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc của La Mã, các công trình kiến trúc, điêu khắc thời kỳ thuộc địa tại Huế. Nội dung nghiên cứu: - Xác định cơ sở hình thành nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc của La Mã để phân tích các cơ sở thực	SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa học, ĐH Huế. SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.	150	150		ĐHKH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>tiền, những nhân tố tác động đến nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc của La Mã trong thời kỳ 27 TCN – 395.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ đặc trưng, phong cách, quy mô, cách thức thiết kế, xây dựng, tính ứng dụng của các công trình kiến trúc và điêu khắc trong lịch sử La Mã. - Phân tích những ảnh hưởng, tiếp biến trong các công trình thời kỳ thuộc địa tại Huế. - Rút ra những nhận xét, đánh giá về những đặc trưng, phong cách nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc của La Mã và những gợi ý về công tác bảo tồn, phát huy giá trị các công trình tại Huế trong thời gian tới. 					
4.	Nghiên cứu các dạng tác phẩm báo chí sáng tạo trên báo điện tử Việt Nam hiện nay (Nghiên cứu trường hợp VNexpress, Vietnamplus, Thanhnienonline)	<p>Mục tiêu chung: Nhận diện và làm rõ các đặc điểm, mô hình, hiệu quả thông tin của các dạng tác phẩm báo chí sáng tạo trên báo điện tử Việt Nam hiện nay nhằm giúp các cơ quan báo chí có định hướng sản xuất sản phẩm báo chí phù hợp với bối cảnh số hoá.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận và thực tiễn về tác phẩm báo chí và tác phẩm báo chí sáng tạo: Trình bày cơ sở lý luận (các khái niệm, đặc điểm của sản phẩm báo chí sáng tạo, các lý thuyết tiếp cận nghiên cứu) và thực tiễn của tác phẩm báo chí sáng tạo trên báo điện tử ở Việt Nam và thế giới hiện nay (cơ sở ra đời, những hình thức xuất hiện, thị phần, vai trò, vị trí của tác phẩm báo chí sáng tạo, những vấn đề cần đề cập nghiên cứu, tìm hiểu). - Hiện trạng tác phẩm báo chí sáng tạo trên báo điện tử Việt Nam hiện nay: Nghiên cứu các yếu tố nội dung, hình thức, phương thức thể hiện và trình bày, các phương tiện và kỹ thuật thực hiện tác phẩm và công chúng báo chí sáng tạo trên các báo điện tử Việt Nam. - Giải pháp và xây dựng một số mô hình tác phẩm báo chí sáng tạo trên báo điện tử: Trình bày các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tác phẩm báo chí 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo Tạp chí thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa học, ĐH Huế. <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p>	150	150		ĐHKH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		sáng tạo, đề xuất mô hình tác phẩm báo chí sáng tạo cho các cơ quan thông tấn báo chí Việt Nam hiện nay.					
5.	Thiết kế bộ định tuyến quang thông minh ứng dụng trong hệ thống truyền thông tin quang ghép kênh theo mode tốc độ cao	<p>Mục tiêu chung: Cải tiến bộ định tuyến quang đa mode không tắc nghẽn ở các cổng vào và ra với các tiêu chí: tăng số lượng mode, kích thước nhỏ gọn và băng thông rộng.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: -Thiết kế mẫu chip quang silicon có khả năng định tuyến lựa chọn bất kỳ hai mode hoặc ba mode linh hoạt ở các cổng ngõ vào và ra cho phân cực mode TE. Nghiên cứu, tính toán lý thuyết các cấu trúc hình học của bộ ghép nối chữ Y truyền thống 1x2, bộ giao thoa đa mode 2x2 hoặc 3x3 và bộ dịch pha trên nền vật liệu SOI (Silicon on Insulator). Thiết kế và mô phỏng trường điện từ từng cấu trúc hình học và cấu trúc tổng thể của mạch bằng phương pháp truyền chùm BPM (Beam Propagation Method) để đạt được yêu cầu định tuyến mode đã đặt ra. -Thiết kế mẫu chip quang silicon hỗ trợ bốn mode TE0/TE1/TE2/TE3 có khả năng định tuyến đồng thời không gian và chuyển đổi mode linh hoạt trên cùng một cấu trúc thiết kế nhỏ gọn. Nghiên cứu các cấu trúc ống dẫn sóng chữ Y cải tiến, bộ giao thoa đa mode nhiều cổng vào ra, và các ống dẫn sóng quang có khả năng truyền cắt ngang nhau với sự suy hao thấp. Tính toán lý thuyết và xây dựng bảng giá trị pha của tất cả các trường hợp định tuyến để đạt được tính chất không tắc nghẽn giữa các tín hiệu vào và ra. Thiết kế và đánh giá bộ định tuyến đa mode ở khả năng định tuyến đồng thời cả về mặt không gian và chuyển đổi bậc mode quang của cấu trúc.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection; - 01 bài tạp chí quốc tế uy tín; - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa học, ĐH Huế.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP khác: Bản thiết kế của mẫu chip quang silicon định tuyến đa mode: Bản thiết kế CAD (Computer-Aided Design) Sơ đồ thể hiện chi tiết các thông số kỹ thuật của mẫu chip được thiết kế. Dựa trên thông số này, mẫu chip có thể được sử dụng để chế tạo chip trong phòng sạch.</p>	200	200		ĐHKH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
6.	Nghiên cứu phương pháp rút gọn thuộc tính theo tiếp cận lý thuyết tập thô	<p>Mục tiêu chung: Phát triển một số phương pháp rút gọn thuộc tính mới và hiệu quả theo cách tiếp cận lý thuyết tập thô và các mở rộng của nó. Phương pháp đề xuất cần đạt được hiệu quả vượt trội khi so sánh với một số phương pháp tiên tiến hiện nay theo cùng cách tiếp cận. Các so sánh đánh giá sẽ được tiến hành thông qua một số thực nghiệm trên các tập dữ liệu thực tế có sẵn từ những kho dữ liệu về khai phá dữ liệu và học máy như UCI Machine Learning Repository, OpenML datasets,...</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu lý thuyết tập thô và một số mở rộng hiện có của nó, chẳng hạn như tập thô lân cận, tập thô mờ, tập thô lân cận mờ, tập thô lân cận có trọng số, tập thô lân cận xác suất,...</p> <p>Nghiên cứu các độ đo được sử dụng để đánh giá ý nghĩa của các thuộc tính, như độ phụ thuộc, độ đo không chắc chắn, entropy thông tin, ... trên các mô hình tập thô hiện có.</p> <p>- Nghiên cứu các thuật toán rút gọn thuộc tính dựa trên lý thuyết tập thô, đặc biệt là các thuật toán heuristic để tìm kiếm nhanh một tập con thuộc tính rút gọn.</p> <p>- Nghiên cứu cải tiến, kết hợp hoặc đề xuất mô hình tập thô mở rộng mới. Từ đó, đề xuất một phương pháp rút gọn thuộc tính hiệu quả đối với các bảng dữ liệu số/liên tục, đặc biệt trong trường hợp số chiều dữ liệu lớn, tức là các tập dữ liệu chứa hàng trăm, thậm chí hàng nghìn thuộc tính.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection; - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa học, ĐH Huế.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p>	200	200		ĐHKH
7.	Nghiên cứu khả năng ứng dụng các cảm biến điện thoại thông minh trong lĩnh vực định vị dẫn đường và đo đạc bản đồ	<p>Mục tiêu chung: Đánh giá khả năng hoạt động của các cảm biến trên cơ sở phân tích dữ liệu thu thập được từ điện thoại thông minh từ đó đề xuất hướng sử dụng hiệu quả vào lĩnh vực định vị dẫn đường và đo đạc bản đồ.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Thu thập các tài liệu liên quan đến nội dung nghiên cứu: bao gồm các thông số kỹ thuật liên</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection; - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa</p>	200	200		ĐHKH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>quan của các điện thoại phổ biến hiện nay, tài liệu và dữ liệu của các đề tài, dự án đã tiến hành có liên quan đến nội dung đề tài,...</p> <p>- Lập phương án và tiến hành các thí nghiệm để ghi và lưu dữ liệu của các cảm biến của các điện thoại thông dụng: có được dữ liệu thô của các cảm biến, dữ liệu chuẩn tham khảo,...</p> <p>- Phân tích, xử lý và tích hợp dữ liệu để đưa ra được các thông số đánh giá: sử dụng các phần mềm có sẵn, các chương trình tính toán tự lập trình với việc áp dụng các phương pháp tích hợp dữ liệu, các phép lọc để đưa ra được các hình ảnh và số liệu phục vụ cho việc đánh giá đề xuất.</p> <p>- Tính toán, đánh giá độ chính xác của các cảm biến và các quy trình tích hợp: sử dụng các loại thống kê toán học, các tiêu chuẩn đánh giá độ chính xác chuyên ngành để đưa ra độ chính xác đạt được của các cảm biến cũng như của các quy trình tích hợp.</p> <p>- Đề xuất các hướng sử dụng điện thoại thông minh một cách hiệu quả trong lĩnh vực định vị dẫn đường và đo đạc bản đồ.</p>	<p>học, ĐH Huế.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP khác:</p> <p>- Ứng dụng điện thoại, số lượng: 01, là app để cài vào điện thoại thông minh nhằm khởi động các cảm biến đo đạc cùng một thời điểm và lưu dữ liệu theo cùng một hệ thống thời gian.</p> <p>- Quy trình xử lý thô dữ liệu, số lượng: 01, là quy trình xử lý tệp dữ liệu được ghi bởi ứng dụng điện thoại để có được dữ liệu riêng của từng cảm biến theo cùng một hệ thống thời gian.</p>				
8.	Một số phương trình ma trận phi tuyến và bất đẳng thức chứa trung bình ma trận	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu một số phương trình ma trận phi tuyến và các bất đẳng thức chứa trung bình ma trận.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Mở rộng các kết quả đã có trước đây, chúng tôi tập trung nghiên cứu sự tồn tại nghiệm của các phương trình ma trận phi tuyến có dạng</p> $X^p = A + \sum_{i=1}^m M_i^T \left(X \begin{matrix} \sigma \\ B \end{matrix} \right) M_i$ <p>và</p> $X^p = A + \sum \limits_{i=1}^j M_i^T \left(X \begin{matrix} \sigma \\ B \end{matrix} \right) M_i + \sum \limits_{i=j+1}^m M_i^T \left(X^{\{-1\}} \begin{matrix} \sigma \\ B \end{matrix} \right) M_i,$ <p>với \$p, m\$ là các số nguyên dương, \$A, B\$ là các ma trận xác định dương, \$M_1, \dots, M_m\$ là các ma trận không suy biến, trong các trường hợp: +. \$\sigma\$ là một trung bình ma trận Kubo-Ando</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo Tạp chí thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa học, ĐH Huế.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p>	150		150	ĐHKH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>đối xứng tổng quát, $+ \sigma$ là trung bình nhân dạng phổ. Trong trường hợp các phương trình nêu trên tồn tại duy nhất nghiệm X^* thì dùng phương pháp lặp để xây dựng dãy các ma trận hội tụ về X^* đồng thời nghiên cứu một số vấn đề liên quan. - Với $\sigma \leq \tau$ là hai trung bình ma trận đối xứng, nếu thay $K(h) = \frac{f_{\nabla}(h)}{f_{!}(h)}$ bằng $K_1(h) = \frac{f_{\tau}(h)}{f_{\sigma}(h)}$ hoặc $K_1(h) = \frac{f_{\nabla}(h)}{f_{\sigma}(h)}$ hoặc $K_1(h) = \frac{f_{\tau}(h)}{f_{!}(h)}$ thì kiểm tra bất đẳng thức ngược $A \tau B \leq K_1(h) A \sigma B$ có còn đúng hay không?</p>					
9.	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả chống xung đột trong hệ thống RFID	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp chống xung đột nhằm nâng cao hiệu quả trong hệ thống RFID. Nội dung nghiên cứu: - Thu thập và tổng hợp các tài liệu liên quan đến xung đột trong hệ thống RFID và các giải pháp, giao thức chống xung đột. - Phân tích và đánh giá hiệu quả của các giao thức chống xung đột dựa trên mô phỏng; chỉ ra các điểm còn tồn tại của các giải pháp, giao thức này. - Đề xuất một cải tiến giao thức chống xung đột nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống, bao gồm: giảm số vòng truy vấn, giảm số lượng bit truyền, giảm năng lượng tiêu thụ, tăng thời gian sống của hệ thống... - Đánh giá hiệu quả của giải pháp, giao thức được đề xuất thông qua một số phương pháp tiếp cận toán học hoặc mô phỏng.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài tạp chí Trường ĐH Khoa học, ĐH Huế. SP đào tạo: 01 chuyên đề NCS. SP khác: Chương trình máy tính</p>	150		150	ĐHKH
10.	Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ lá keo dậu <i>Leucaena leucocephala</i> trong khẩu phần ăn của dê thịt đến tỷ lệ tiêu hóa, sinh trưởng và phẩm chất thịt của dê	<p>Mục tiêu chung: Nâng cao năng suất chăn nuôi và chất lượng thịt của dê trong điều kiện chăn nuôi nông hộ. Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ lá keo dậu <i>Leucaena leucocephala</i> trong khẩu phần ăn đến khả</p>	<p>SP khoa học: 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc 01 bài báo tạp chí chuyên ngành trong nước được tính tối đa 0,75 điểm trong danh mục tính điểm của HDGSNN.</p>	150	137	13	ĐHNL

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		năng tiêu hóa toàn phần ở dê thịt. - Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ lá keo dậu <i>Leucaena leucocephala</i> trong khẩu phần ăn đến khả năng sinh trưởng và chất lượng thịt của dê thịt trong điều kiện sản xuất nông hộ.	SP đào tạo: 01 Chuyên đề NCS SP ứng dụng: Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi dê trong nông hộ ở miền Trung, Việt Nam SP khác: Sản phẩm sở hữu trí tuệ (Chấp nhận đơn hợp lệ): Quy trình sử dụng cây keo dậu trong chăn nuôi dê ở miền Trung, Việt Nam				
11.	Nghiên cứu sự chuyển dịch sinh kế nghề cá đối với các hộ khai thác thủy sản tại vùng ven bờ tỉnh Thừa Thiên Huế	Mục tiêu chung: Tìm hiểu và phân tích sự chuyển dịch sinh kế từ khai thác thủy sản sang các sinh kế thay thế khác cho hộ khai thác thủy sản ven bờ, để từ đó đề xuất các giải pháp đa dạng hóa sinh kế và góp phần xây dựng chiến lược phát triển bền vững ngành thủy sản tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý luận liên quan đến khái niệm, tiếp cận và phương pháp nghiên cứu sự chuyển dịch sinh kế ven bờ. - Nghiên cứu hiện trạng chuyển dịch sinh kế khai thác thủy sản ven bờ. - Đánh giá tiềm năng phát triển các hoạt động sinh kế thay thế cho hộ khai thác thủy sản vùng ven bờ. - Đề xuất các giải pháp đa dạng hóa sinh kế cho hộ khai thác thủy sản vùng ven bờ tỉnh Thừa Thiên Huế.	SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. SP đào tạo: 01 chuyên đề NCS	150	137	13	ĐHNL
12.	Nghiên cứu phản ứng của các giống đậu tương khi cấy chủng Rhizobial (Rhizobial Inoculation) đến khả năng cố định đạm và quản lý phân đạm trên đất cát biển miền Trung	Mục tiêu chung: Đánh giá được khả năng tăng năng suất đậu tương thông qua áp dụng kết hợp việc cấy chủng Rhizobial và quản lý phân N trên đất cát biển ở Miền Trung. Nội dung nghiên cứu: - Điều tra hiện trạng sản xuất đậu tương ở miền Trung và Tây Nguyên. - Nghiên cứu ảnh hưởng của việc cấy chủng	SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. SP đào tạo: 01 chuyên đề NCS	150	137	13	ĐHNL

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		Rhizobia, liều lượng và thời gian bón đạm đến nốt sần và khả năng cố định đạm trên các giống đậu tương. - Nghiên cứu ảnh hưởng của việc cấy chủng Rhizobia, liều lượng và thời gian bón đạm đến sinh trưởng, phát triển, năng suất các giống đậu tương và khả năng cải thiện tính chất của đất cát biển tại miền Trung.					
13.	Nghiên cứu phân lập, định danh và xác định mức độ kháng kháng sinh của vi khuẩn gây bệnh trên cá biển nuôi lồng tại Thừa Thiên Huế	Mục tiêu chung: Xác định được những loài vi khuẩn gây bệnh phổ biến trên cá biển nuôi lồng tại tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2024-2025. Trên cơ sở đó, xác định được hiện trạng kháng thuốc của vi khuẩn đối với những loại thuốc kháng sinh đang sử dụng trong hoạt động nuôi trồng thủy sản để đưa ra được những khuyến cáo hữu ích đối với người nuôi cá biển tại địa bàn nghiên cứu. Nội dung nghiên cứu: - Phân lập các chủng vi khuẩn gây bệnh trên cá biển nuôi lồng tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. -Nghiên cứu đặc điểm sinh hóa của các chủng vi khuẩn phân lập được và tiến hành định danh vi khuẩn. Nghiên cứu mức độ kháng thuốc của vi khuẩn đã phân lập đối với những loại thuốc kháng sinh đang sử dụng phổ biến trong hoạt động nuôi trồng thủy sản hiện nay.	SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. SP đào tạo: 01 chuyên đề NCS	150	137	13	ĐHNL
14.	Nghiên cứu hiện trạng quần thể và đa dạng di truyền cây Chò đen (<i>Parashorea stellata</i> Kurz.) tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Mục tiêu chung: Bổ sung thông tin khoa học về hiện trạng quần thể và đặc điểm nguồn gen làm cơ sở đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát triển loài Chò đen trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu hiện trạng phân bố và cấu trúc quần thể loài cây Chò đen tại Thừa Thiên Huế. - Nghiên cứu vùng phân bố tiềm năng phát triển loài cây Chò đen tại Thừa Thiên Huế. - Nghiên cứu đa dạng di truyền các quần thể cây	SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. SP đào tạo: 01 chuyên đề NCS	150	137	13	ĐHNL

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		Chò đen tại Thừa Thiên Huế. - Đề xuất các giải pháp phát triển và bảo tồn quần thể cây Chò đen tại tỉnh Thừa Thiên Huế.					
15.	Nghiên cứu sàng lọc các hợp chất có tác dụng kháng vi sinh vật từ một số loài thực vật thuộc chi <i>Jatropha</i> (Euphorbiaceae) ở Việt Nam, định hướng tạo màng bảo quản quả Na sau thu hoạch	Mục tiêu chung: Chiết xuất các hợp chất có hoạt tính kháng vi sinh vật từ một số loài thực vật thuộc chi <i>Jatropha</i> ở Việt Nam, định hướng kết hợp chitosan tạo màng bảo quản quả Na sau thu hoạch. Nội dung nghiên cứu: - Thu thập mẫu thực vật của một số loài thuộc chi <i>Jatropha</i> , giám định tên khoa học. - Xây dựng quy trình chiết xuất tinh dầu/dịch chiết có tác dụng kháng khuẩn/kháng nấm từ mẫu nghiên cứu. - Xây dựng quy trình phân lập, tinh chế các hợp chất của mẫu/phân đoạn có hoạt tính tốt. - Xác định cấu trúc hóa học của các chất phân lập được. - Đánh giá hoạt tính kháng khuẩn, kháng nấm của các tinh dầu/dịch chiết/hợp chất thu được. - Nghiên cứu tạo màng chitosan chứa hoạt chất để bảo quản quả Na sau thu hoạch.	SP khoa học: - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ SP ứng dụng: Màng chitosan chứa các hoạt chất phân lập từ chi <i>Jatropha</i> có tác dụng kháng vi sinh vật Sp khác: - Bộ dữ liệu phổ của các chất đã phân lập - Báo cáo kết quả thử hoạt tính	150	137	13	ĐHNL
16.	Đánh giá tiềm năng hoạt tính sinh học và khả năng ứng dụng trong thực phẩm của mầm lúa mạch, nếp ngự Sa Huỳnh tỉnh Quảng Ngãi và nếp than A Lưới tỉnh Thừa Thiên Huế	Mục tiêu chung: Đánh giá tiềm năng hoạt tính sinh học và khả năng ứng dụng trong thực phẩm của mầm lúa mạch, nếp ngự Sa Huỳnh Quảng Ngãi và nếp than A Lưới Thừa Thiên Huế. Từ đó nghiên cứu tạo các sản phẩm có giá trị cao về dinh dưỡng, chức năng ứng dụng trong thực phẩm. Góp phần nâng cao giá trị kinh tế các sản phẩm bản địa. Nội dung nghiên cứu: - Khảo sát nhiệt độ và thời gian ủ đến khả năng nảy mầm của hạt lúa mạch, nếp ngự và nếp than (tỉ lệ nảy mầm). - Khảo sát sự ảnh hưởng của thời gian sinh trưởng đến giá trị dinh dưỡng có trong mầm lúa mạch, nếp ngự và nếp than (chiều cao, khối lượng, hàm lượng nước, chlorophyll, protein, đường tổng, vitamin C,	SP khoa học: 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc 01 bài báo tạp chí chuyên ngành trong nước được tính tối đa 0,75 điểm trong danh mục tính điểm của HDGSNN. SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ. SP ứng dụng: 01 Quy trình công nghệ chế biến sản phẩm từ nguyên liệu mầm lúa mạch, nếp ngự và nếp than. SP khác: Hồ sơ đăng ký SHTT hoặc giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn hợp lệ	150	137	13	ĐHNL

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		tro, xơ...). - Đánh giá tiềm năng sinh học của mầm lúa mạch, nếp ngự và nếp than (hàm lượng GABA, khả năng kháng oxy hóa DPPH). - Nghiên cứu và đề xuất quy trình sản xuất một số sản phẩm từ mầm lúa mạch, nếp ngự và nếp than (bột matcha, trà, nước uống,...). - Đánh giá chất lượng của sản phẩm (Chỉ tiêu hóa học: GABA, protein, đường,... Chỉ tiêu cảm quan: Màu sắc, mùi, vị... Chỉ tiêu vi sinh: VSV tổng số, E.coli...					
17.	Ứng dụng mô hình máy học thông minh để xây dựng bản đồ chất lượng đất phục vụ quy hoạch một số cây trồng chủ lực tại huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình	Mục tiêu chung: Đề xuất được mô hình máy học thông minh phù hợp trong việc thành lập bản đồ chất lượng đất dựa trên các yếu tố môi trường để phục vụ quy hoạch cây lúa, cam, cây cà gai leo tại huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình. Nội dung nghiên cứu: - Khảo sát và thu thập dữ liệu về đặc tính đất tại khu vực nghiên cứu. - Phân tích dữ liệu và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đất. - Sử dụng các phương pháp máy học thông minh để thành lập bản đồ chất lượng đất tại khu vực nghiên cứu. - Đánh giá vai trò của các đặc tính đất đai với năng suất của cây lúa, cam và cà gai leo. - Đề xuất các kiến nghị về quản lý và sử dụng đất để tăng năng suất của cây lúa, cam và cà gai leo tại huyện Bồ Trạch.	SP khoa học: 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc 01 bài báo tạp chí chuyên ngành trong nước được tính tối đa 0,75 điểm trong danh mục tính điểm của HDGSNN. SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ. SP ứng dụng: - 01 Bộ cơ sở dữ liệu về đặc tính đất theo định dạng GIS tại khu vực nghiên cứu. - 01 Bản đồ định hướng bố trí cây lúa, cam và cà gai leo tại khu vực nghiên cứu.	150	137	13	ĐHNL
18.	Niềm tin và sự thích ứng của giáo viên toán trung học phổ thông khi dạy học xác suất theo hướng phát triển năng lực người học	Mục tiêu chung: Tìm hiểu năng lực dạy học xác suất và niềm tin của giáo viên toán trung học phổ thông về dạy học xác suất, từ đó đề xuất biện pháp xây dựng cộng đồng giáo viên học tập trong quá trình dạy học toán để phát triển năng lực dạy học xác suất và đổi mới niềm tin về dạy học xác suất cho giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới của việc dạy học xác suất	SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo tạp chí được tính 1 điểm trong danh mục HDGSNN. SP đào tạo:	150	150		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>trong nội dung chương trình toán trung học phổ thông năm 2018.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan các nghiên cứu liên quan đến năng lực và niềm tin về dạy học xác suất trên thế giới và trong nước, đề xuất khung lý thuyết tham chiếu. - Thiết kế việc tích hợp mô hình cộng đồng giáo viên học tập với trọng tâm là dạy học xác suất vào hoạt động sinh hoạt chuyên môn của giáo viên toán trung học phổ thông. - Thiết kế các công cụ đo lường năng lực dạy học xác suất, niềm tin về việc dạy học xác suất, sự thích ứng khi dạy học xác suất của giáo viên toán trung học phổ thông. - Đo lường tác động của mô hình cộng đồng giáo viên học tập đến năng lực dạy học xác suất, niềm tin về dạy học xác suất, sự thích ứng khi dạy học xác suất của giáo viên toán trung học phổ thông. - Đề xuất biện pháp để phát triển năng lực dạy học xác suất, đổi mới niềm tin về dạy học xác suất, tăng cường sự thích ứng của giáo viên toán trung học phổ thông khi dạy học xác suất. 	02 luận văn thạc sĩ.				
19.	Sử dụng thí nghiệm kết hợp thiết bị di động thông minh theo định hướng phát triển năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ Vật lí	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Thiết kế và sử dụng được thí nghiệm kết hợp thiết bị di động thông minh. Xây dựng được biện pháp và quy trình sử dụng trong dạy học Vật theo định hướng phát triển năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ vật lí của học sinh.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận về sử dụng kết hợp thí nghiệm và thiết bị di động thông minh theo định hướng phát triển năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ vật lí. - Xây dựng biện pháp và quy trình thiết kế và sử dụng thí nghiệm kết hợp thiết bị di động thông minh theo định hướng phát triển năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ vật lí. - Nghiên cứu chương trình môn vật lí để xây dựng 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo tạp chí được tính điểm trong danh mục HĐGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <p>01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống biện pháp và quy trình sử dụng thí nghiệm kết hợp với thiết bị di động thông minh trong dạy học vật lí theo định hướng phát triển năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ vật lí. 	150	150		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		các thí nghiệm được sử dụng trong dạy học, xây dựng tiến trình dạy học và thực nghiệm sư phạm tại trường phổ thông nhằm đánh giá hiệu quả của hướng nghiên cứu.	- Hệ thống bài thí nghiệm có sử dụng kết hợp thiết bị di động thông minh.				
20.	Nghiên cứu tổng hợp composite oxide kim loại chuyển tiếp/carbon xốp trên cơ sở vật liệu ZIF-11 và ứng dụng	<p>Mục tiêu chung: Đề tài tập trung giải quyết các vấn đề chính sau: - Tổng hợp được vật liệu biến tính M-ZIF-11 (M là kim loại chuyển tiếp Cu/Fe/...) - Tổng hợp được composite $M_xO_y/ZnO/C$ trên cơ sở vật liệu biến tính M-ZIF-11. - Đánh giá được khả năng hấp phụ chất hữu cơ ô nhiễm trong môi trường nước của vật liệu tổng hợp. - Đánh giá được hoạt tính xúc tác/quang xúc tác của vật liệu tổng hợp qua sự phân huỷ chất hữu cơ ô nhiễm trong môi trường nước (hoặc đánh giá hoạt tính xúc tác điện hóa của vật liệu tổng hợp).</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu tổng hợp vật liệu ZIF-11 biến tính bằng kim loại chuyển tiếp + Nghiên cứu tổng hợp vật liệu hấp phụ trên cơ sở vật liệu khung hữu cơ – kim loại ZIF-11 bằng cách biến tính vật liệu ZIF-11 với kim loại chuyển tiếp (Cu/Fe/...) (M-ZIF-11) + Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp, biến tính vật liệu + Đặc trưng vật liệu tổng hợp bằng các phương pháp thích hợp để xác định tính chất hoá lý của các vật liệu tổng hợp. - Nghiên cứu tổng hợp composite $M_xO_y/ZnO/C$ + Nghiên cứu tổng hợp composite $M_xO_y/ZnO/C$ trên cơ sở vật liệu M-ZIF-11 + Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp vật liệu + Đặc trưng vật liệu tổng hợp bằng các phương pháp thích hợp để xác định tính chất hoá lý của các vật liệu tổng hợp. - Nghiên cứu khả năng hấp phụ của các vật liệu tổng hợp</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (SCIE) hoặc Scopus (Q1, Q2) - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo tạp chí được tính điểm trong danh mục HDGSNN.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p>	200	200		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>+ Hoạt tính hấp phụ của các vật liệu tổng hợp được đánh giá thông qua sự hấp phụ chất ô nhiễm hữu cơ trong môi trường nước (phân màu,...)</p> <p>+ Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt tính hấp phụ: Nồng độ, thời gian, lượng chất hấp phụ,...</p> <p>- Nghiên cứu hoạt tính quang xúc tác/xúc tác của vật liệu tổng hợp</p> <p>Trong phần này, hoạt tính quang xúc tác của vật liệu tổng hợp được khảo sát dựa trên phản ứng phân huỷ chất ô nhiễm hữu cơ trong môi trường nước dưới tác dụng của ánh sáng khả kiến (hoặc hoạt tính xúc tác được đánh giá qua khả năng xúc tác điện hóa xác định chất ô nhiễm), gồm có các nội dung chính sau:</p> <p>+ Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt tính quang xúc tác: Nồng độ, thời gian, lượng chất xúc tác,...</p> <p>+ Nghiên cứu cơ chế của quá trình xúc tác</p> <p>+ Nghiên cứu khả năng tái sử dụng chất xúc tác</p>					
21.	Xây dựng và sử dụng các phương tiện trực quan trong dạy học hóa học nhằm tăng hứng thú học tập cho học sinh Trung học phổ thông	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu về việc xây dựng và sử dụng một số phương tiện trực quan (truyện tranh, phim hoạt hình, thí nghiệm hóa học lượng nhỏ) trong dạy học hoá học nhằm tăng hứng thú học tập cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học hóa học trung học phổ thông.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về hứng thú học tập môn Hóa học và việc sử dụng phương tiện trực quan trong dạy học hóa học nhằm tăng hứng thú học tập của học sinh.</p> <p>- Xây dựng các phương tiện trực quan (truyện tranh, phim hoạt hình, thí nghiệm hóa học lượng nhỏ) trong dạy học một số chủ đề hoá học nhằm tăng hứng thú học tập cho học sinh trung học phổ thông.</p> <p>- Thiết kế, chuẩn hóa và sử dụng công cụ đo lường sự hứng thú học tập môn Hóa học của học sinh</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus;</p> <p>- 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế.</p> <p>SP đào tạo:</p> <p>01 luận văn thạc sĩ.</p>	150	150		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>Trung học phổ thông.</p> <p>- Đề xuất biện pháp sử dụng các phương tiện trực quan (truyện tranh, phim hoạt hình, thí nghiệm hóa học lượng nhỏ) trong dạy học một số chủ đề hóa học nhằm tăng hứng thú học tập cho học sinh trung học phổ thông.</p> <p>- Thực nghiệm sư phạm.</p>					
22.	Tuyển chọn và nghiên cứu đặc điểm di truyền vi khuẩn <i>Bacillus</i> spp. đối kháng với <i>Vibrio alginolyticus</i> gây bệnh trên tôm nuôi ở Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Sàng lọc và xác định được đặc điểm di truyền của chủng vi khuẩn <i>Bacillus</i> spp. có khả năng đối kháng với <i>Vibrio alginolyticus</i> gây bệnh trên tôm nuôi ở Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Phân lập vi khuẩn <i>Bacillus</i> spp. đối kháng với <i>Vibrio alginolyticus</i> gây bệnh trên tôm nuôi ở Thừa Thiên Huế.</p> <p>- Đánh giá ảnh hưởng của điều kiện nuôi cấy gồm nhiệt độ, pH, độ mặn và thời gian nuôi cấy lên khả năng kháng của <i>Bacillus</i> spp. với <i>Vibrio alginolyticus</i>.</p> <p>- Nghiên cứu đặc điểm trình tự bộ gen của vi khuẩn <i>Bacillus</i> spp. có khả năng đối kháng với <i>Vibrio alginolyticus</i> và dự đoán trình tự gen mã hóa hợp chất kháng <i>Vibrio alginolyticus</i>.</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus;</p> <p>- 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế.</p> <p>SP đào tạo:</p> <p>01 luận văn thạc sĩ.</p>	150	150		ĐHSP
23.	Phát triển năng lực số cho học sinh thông qua tiếp cận tích hợp trong giáo dục STEM ở trường phổ thông	<p>Mục tiêu chung: Đề xuất được quy trình tổ chức dạy học tích hợp giáo dục STEM nhằm phát triển năng lực số cho học sinh và vận dụng quy trình này trong thiết kế và tổ chức dạy học một số chủ đề STEM trong môn Tin học, qua đó nâng cao năng lực số cho học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới Nội dung trình giáo dục và thích ứng chuyển đổi số trong lĩnh vực đào tạo đồng thời sẽ nâng cao hiệu quả dạy học môn Tin học ở trường phổ thông.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Nghiên cứu sở lý luận và thực tiễn của việc phát triển năng lực số cho học sinh thông qua tiếp cận tích hợp trong giáo dục STEM ở trường phổ thông.</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus;</p> <p>- 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế;</p> <p>- 01 bài báo tạp chí được tính điểm trong danh mục HĐGSNN.</p> <p>SP đào tạo:</p> <p>01 luận văn thạc sĩ.</p>	150	150		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất được quy trình tổ chức dạy học tích hợp giáo dục STEM nhằm phát triển năng lực số cho học sinh trong dạy học môn Tin học ở trường phổ thông. - Thiết kế và tổ chức dạy học một số chủ đề STEM nhằm phát triển năng lực số cho học sinh trong dạy học môn Tin học ở trường phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới Nội dung trình giáo dục và chuyển đổi số trong lĩnh vực đào tạo đồng thời sẽ nâng cao hiệu quả dạy học môn Tin học ở trường phổ thông. - Báo cáo thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi và hiệu quả của quy trình đã đề xuất cũng như hiệu quả của việc phát triển năng lực số của học sinh theo hướng dạy học tích hợp giáo dục STEM trong môn Tin học ở trường phổ thông. 					
24.	Lí học Tống Minh và ảnh hưởng của nó đến tiêu thuyết chữ Hán Việt Nam trung đại	<p>Mục tiêu chung: Về lí thuyết: giới thiệu, phân tích các phạm trù cơ bản của Lí học Tống Minh và quá trình truyền nhập Việt Nam của học thuyết này. Về thực tiễn: phân tích những ảnh hưởng của Lí học Tống Minh đối với tiêu thuyết chữ Hán Việt Nam thời trung đại.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Lí học Tống Minh: khái niệm, quá trình phát triển, các phạm trù tiêu biểu. - Sự truyền nhập Việt Nam của Lí học Tống Minh (nghiên cứu quá trình truyền nhập Việt Nam của Lí học Tống Minh từ thời Lý đến hết thời Nguyễn). - Sự ảnh hưởng của các phạm trù Lí học Tống Minh đối với tiêu thuyết chữ Hán Việt Nam.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo tạp chí được tính điểm trong danh mục HĐGSNN.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP khác: Phiên dịch các nghiên cứu về Lí học Tống Minh của GS. Đỗ Duy Minh (杜维), Khoa Ngôn ngữ và Văn minh Đông Á, Đại học Harvard (Mỹ) - nhà nghiên cứu hàng đầu thế giới về lĩnh vực này. Các nghiên cứu này thuộc quyển 3 và quyển 5 "Đỗ Duy Minh văn tập" (gồm 5 tập).</p>	150	150		ĐHSP
25.	Nội thương Việt Nam dưới triều Nguyễn (1802 –	<p>Mục tiêu chung: Đề tài nhằm làm rõ nền nội thương dưới triều</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa</p>	100	100		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	1884)	<p>Nguyễn, từ đó rút ra những nhận xét về nội thương dưới triều Nguyễn (1802-1884).</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát tình hình đất nước dưới triều Nguyễn (1802-1884). - Chính sách nội thương của triều Nguyễn (1802-1884). - Hoạt động buôn bán của nhà nước (1802-1884). - Hoạt động buôn bán của tư nhân (1802-1884). - Nhận xét về nội thương dưới triều Nguyễn (1802-1884). 	<p>học Đại học Huế;</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục tính điểm của HĐGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <p>01 chuyên đề nghiên cứu sinh.</p>				
26.	Đánh giá tác động của thiên tai đến hoạt động sản xuất nông nghiệp ở các huyện nghèo khu vực Trị - Thiên và đề xuất giải pháp ứng phó	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Trên cơ sở phân tích thực trạng và diễn biến các loại hình thiên tai thường xảy ra ở địa bàn nghiên cứu, đề tài đánh giá mức độ tác động của các loại hình thiên tai đến hoạt động sản xuất nông nghiệp, từ đó đề xuất giải pháp ứng phó nhằm hạn chế những thiệt hại.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội địa bàn nghiên cứu; - Thực trạng và diễn biến các loại hình thiên tai thường xảy ra ở các huyện nghèo của khu vực Trị - Thiên; - Tác động của các loại hình thiên tai đến hoạt động sản xuất nông nghiệp ở các huyện nghèo của khu vực Trị - Thiên; - Khả năng ứng phó với thiên tai trong hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân trên địa bàn nghiên cứu; - Đề xuất giải pháp ứng phó với thiên tai trong sản xuất nông nghiệp ở các huyện nghèo của khu vực Trị - Thiên. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus; - 01 bài báo Tạp chí khoa học Đại học Huế. <p>SP đào tạo:</p> <p>01 chuyên đề nghiên cứu sinh.</p>	150	150		ĐHSP
27.	Các biện pháp phát triển năng lực dạy học STEM cho sinh viên Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đề xuất các biện pháp phát triển năng lực dạy học STEM cho sinh viên khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính quy đổi 	100	100		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận và thực tiễn về dạy học STEM và phát triển năng lực dạy học STEM cho sinh viên ngành GD Tiểu học. - Các khái niệm về năng lực dạy học STEM, cấu trúc và khung năng lực dạy học STEM của sinh viên ngành GD Tiểu học. - Quy trình và các biện pháp phát triển năng lực dạy học STEM cho sinh viên khoa GD Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế trong học phần Lý luận và phương pháp dạy học TN & XH. - Thực nghiệm sư phạm để kiểm nghiệm, rút ra kết luận về tính khả thi và hiệu quả của những biện pháp đã đề xuất. 	<p>đến 1,0 điểm trong danh mục tính điểm của HĐGSNN.</p> <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng: + Quy trình và các biện pháp phát triển năng lực dạy học STEM cho sinh viên khoa GD Tiểu học + Tài liệu hỗ trợ sinh viên về dạy học STEM ở cấp Tiểu học</p>				
28.	Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học nội dung kinh tế môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở trường THPT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học nội dung kinh tế môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở trường THPT trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về đội ngũ giáo viên dạy học nội dung kinh tế môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở trường THPT. - Thực trạng đội ngũ giáo viên dạy học nội dung kinh tế môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở trường THPT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. - Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học nội dung kinh tế môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở trường THPT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục tính điểm của HĐGSNN. <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p>	100	100		ĐHSP
29.	Lòng biết ơn của trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu lòng biết ơn của trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về lòng biết ơn của trẻ 5-6 tuổi. - Thực trạng lòng biết ơn của trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. - Biện pháp nâng cao lòng biết ơn cho trẻ 5-6 tuổi ở 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng:</p>	150	150		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		trường mầm non.	Thang đo lòng biết ơn của trẻ 5-6 tuổi.				
30.	Khả năng sáng tạo trong khoa học của trẻ 5 - 6 tuổi và mối quan hệ với thái độ giáo dục của giáo viên mầm non và phụ huynh	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở nghiên cứu lí luận về khả năng STTKH ở trẻ mầm non, nghiên cứu tập trung xây dựng thang đo khả năng STTKH của trẻ 5-6 tuổi và khám phá mối quan hệ giữa khả năng STTKH của trẻ 5-6 tuổi với thái độ của giáo viên mầm non và phụ huynh đối với việc khuyến khích trẻ STTKH. Từ đó, đề xuất các biện pháp phát triển khả năng STTKH cho trẻ 5-6 tuổi.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan lịch sử nghiên cứu về STTKH của trẻ 5-6 tuổi trên thế giới và trong nước. - Nghiên cứu cơ sở lí luận về STTKH của trẻ 5-6 tuổi, thái độ của giáo viên mầm non và phụ huynh đối với việc khuyến khích trẻ STTKH và chiến lược thực hành giáo dục khả năng STTKH cho trẻ 5-6 tuổi. - Xây dựng công cụ đánh giá khả năng STTKH của trẻ 5-6 tuổi và công cụ đo thái độ của giáo viên mầm non và phụ huynh đối với việc khuyến khích trẻ STTKH. - Khảo sát và đánh giá thực trạng STTKH của trẻ 5-6 tuổi và thái độ của giáo viên mầm non và phụ huynh đối với việc khuyến khích trẻ STTKH. - Phân tích mối quan hệ giữa khả năng STTKH của trẻ 5-6 tuổi và thái độ của giáo viên mầm non và phụ huynh đối với việc khuyến khích trẻ STTKH. - Đề xuất biện pháp phát triển khả năng STTKH cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động giáo dục ở trường mầm non và gia đình. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus; - 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. <p>SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng: Hướng dẫn đánh giá khả năng STTKH của trẻ 5-6 tuổi</p>	150	150		ĐHSP
31.	Nghiên cứu, triển khai các chủ đề giáo dục STEM trong dạy học Vật lí đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng phát triển năng lực	<p>Mục tiêu chung: Đề xuất được quy trình và biện pháp triển khai mô hình giáo dục STEM vào dạy học Vật lí theo định hướng bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho HS trung học phổ thông và vận dụng được vào dạy học tại trường trung học phổ thông.</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục tính 	100	100		ĐHSP

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	giải quyết vấn đề tại trường THPT Thuận Hóa, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu cơ sở lý luận về mô hình giáo dục STEM. - Nghiên cứu cơ sở lý luận về dạy học theo định hướng phát triển năng lực, năng lực giải quyết vấn đề. - Điều tra thực trạng việc vận dụng mô hình giáo dục STEM vào dạy học hiện nay tại các trường Trung học phổ thông. - Nghiên cứu xây dựng các biện pháp và quy trình triển khai mô hình giáo dục STEM vào dạy học Vật lý theo định hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho HS. - Tiến hành thực nghiệm sư phạm.	điểm của HĐGSNN. SP đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ. SP ứng dụng: Một số mô hình STEM và Quy trình sử dụng				
32.	Xây dựng ứng dụng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI - Artificial Intelligence) hỗ trợ đọc và phân tích kết quả kháng sinh đồ phương pháp khoan giấy khuếch tán Kirby-Bauer	Mục tiêu chung: Sử dụng các mô hình học máy (ML - learning machine) tích hợp vào ứng dụng web nhằm xác định được đường kính vùng ức chế (inhibitor zone), loại kháng sinh từ hình ảnh kháng sinh đồ đĩa thạch khuếch tán Kirby-Bauer. Nội dung nghiên cứu: - Xây dựng được thuật toán và ứng dụng web xác định được đường kính vùng ức chế, tên đĩa kháng sinh từ hình ảnh chụp từ các thiết bị như camera USB, điện thoại thông minh. - Xây dựng được cơ sở dữ liệu kháng sinh đồ sử dụng trong kỹ thuật khoan giấy khuếch tán Kirby-Bauer từ các cơ sở tham chiếu của CLSI, EUCAST. - Chế tạo được thiết bị mẫu có khả năng chụp ảnh đĩa kháng sinh đồ và phân tích được kết quả với độ chính xác từ 80-95% tùy theo chất lượng của ảnh chụp. - Xây dựng ứng dụng web quản lý, phân tích kết quả kháng sinh đồ trên máy tính trạm từ hình ảnh được chụp từ camera điện thoại di động.	SP khoa học: - 01 bài tạp chí khoa học thuộc DM Scopus/WoS. - 01 bài báo tạp chí khoa học thuộc DM HĐGSNN. SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ. SP ứng dụng: - Webapp "Kirby-Bauer Reader" phân tích hình ảnh kết quả khoan giấy kháng sinh khuếch tán trong thạch thu nhận từ các camera từ máy tính, điện thoại di động hoặc được tải lên từ người dùng với độ chính xác từ 80-95% tùy theo chất lượng của ảnh chụp. - Thiết bị "Kirby-Bauer Reader" tích hợp phần cứng là khay nhận mẫu, camera thu nhận hình ảnh và tích hợp ứng dụng đọc kết quả kháng sinh đồ Kirby-Bauer tự động.	250	250		ĐHYD
33.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học, hoạt tính chống viêm và	Mục tiêu chung: Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học, hoạt tính chống viêm và gây độc tế bào ung thư của	SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc	300	300		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	gây độc tế bào ung thư của loài Xú hương luân sinh (<i>Lasianthus verticillatus</i>), họ Cà phê (Rubiaceae)	<p>loài Xú hương luân sinh (<i>Lasianthus verticillatus</i>) nhằm cung cấp các cơ sở dữ liệu khoa học cho việc sử dụng, phát triển và bảo tồn cây thuốc này.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu mẫu, xác định tên khoa học. - Chiết xuất, phân lập, tinh chế các hợp chất từ loài Xú hương luân sinh. - Xác định cấu trúc hóa học của các hợp chất đã phân lập từ loài Xú hương luân sinh. - Nghiên cứu tác dụng chống viêm của các cao chiết và hợp chất đã phân lập. - Nghiên cứu tác dụng gây độc tế bào ung thư của các cao chiết và các hợp chất đã phân lập. 	<p>SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection;</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí quốc tế uy tín. - 01 bài báo tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc tương đương. <p>SP đào tạo: 02 khóa luận tốt nghiệp đại học</p>				
34.	Nghiên cứu chiết xuất, tinh chế và tác dụng chống đái tháo đường type 2 của phân đoạn triterpenoid từ lá cây Hồng (<i>Diospyros kaki</i> L.f.).	<p>Mục tiêu chung: Chiết xuất, tinh chế và đánh giá tác dụng chống đái tháo đường type 2 của phân đoạn triterpenoid từ lá cây hồng (<i>Diospyros kaki</i> L.f.).</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy trình chiết xuất phân đoạn triterpenoid từ lá hồng ở quy mô phòng thí nghiệm; - Tinh chế phân đoạn triterpenoid từ lá hồng; - Đánh giá tác dụng chống đái tháo đường type 2 in vitro của phân đoạn triterpenoid từ lá hồng; - Đánh giá tác dụng chống đái tháo đường type 2 in vivo của phân đoạn triterpenoid từ lá hồng. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. - 01 bài báo Tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN. <p>SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.</p>	200	200		ĐHYD
35.	Thiết kế, tổng hợp các dẫn chất flavonoid-O-carbamate định hướng điều trị bệnh Alzheimer	<p>Mục tiêu chung: Thiết kế, tổng hợp và đánh giá hoạt tính ức chế enzyme acetylcholinesterase và monoacylglycerol lipase của các dẫn chất flavonoid-O-carbamate.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: Thiết kế thuốc in silico:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng thư viện tổ hợp ảo các dẫn chất flavonoid-O-carbamate. - Xây dựng và đánh giá mô hình pharmacophore. - Sàng lọc ảo các dẫn chất tiềm năng dựa trên thư viện tổ hợp ảo và mô hình pharmacophore đã xây dựng. - Thiết kế các dẫn chất flavonoid-O-carbamate dựa 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection. - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN. <p>SP đào tạo: 02 khóa luận tốt nghiệp đại học</p>	250	250		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>trên kết quả sàng lọc ảo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình 2D-QSAR và dự đoán hoạt tính sinh học các dẫn chất. - Xây dựng mô hình mô tả phân tử docking và thực hiện nghiên cứu docking phân tử trên hai đích tác động là enzym acetylcholinesterase và monoacylglycerol lipase. - Lựa chọn các cấu trúc tiềm năng để tiến hành tổng hợp hóa học. <p>Tổng hợp hóa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp các dẫn chất chalcon bằng phương pháp ngưng tụ Claisen-Schmidt, sau đó thực hiện carbamoyl hóa tạo dẫn chất chalcon-O-carbamate. - Bán tổng hợp các dẫn chất flavonoid-O-carbamate từ các flavonoid tự nhiên bằng các tác nhân carbamoyl hóa thích hợp. - Xác định tính chất vật lý của sản phẩm. - Xác định cấu trúc sản phẩm thông qua đo phổ IR, HRMS, 1H-NMR và 13C-NMR. <p>Thử hoạt tính sinh học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thử nghiệm hoạt tính ức chế enzym acetylcholinesterase của các dẫn chất flavonoid-O-carbamate bằng phương pháp đo quang, sử dụng thuốc thử Ellman. - Thử nghiệm hoạt tính ức chế enzym monoacylglycerol lipase của các dẫn chất flavonoid-O-carbamate bằng phương pháp đo quang, sử dụng cơ chất 4-nitrophenyl acetate. 					
36.	Nghiên cứu chiết xuất alkaloid từ dược liệu bằng dung môi xanh	<p>Mục tiêu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu sử dụng các dung môi xanh để chiết xuất alkaloid từ dược liệu. - Đánh giá hoạt tính sinh học của alkaloid chiết xuất được. <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát các hệ dung môi xanh về khả năng chiết alkaloid từ 2-3 dược liệu, đánh giá các điều kiện ảnh hưởng đến quá trình chiết xuất, tối ưu hóa quy trình chiết xuất. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection. - 01 bài báo tạp chí quốc tế uy tín. - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc tương đương. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 02 khóa luận tốt nghiệp đại học 	300	300		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu quy trình phục hồi các alkaloid từ dung môi chiết xuất, tối ưu hóa các quy trình phục hồi. - Đánh giá độc tính và hoạt tính sinh học của alkaloid thu được trong so sánh với chiết xuất bằng dung môi hữu cơ. 					
37.	Nghiên cứu chuẩn hóa và ứng dụng các bảng câu hỏi đánh giá chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe SNOT-22 và CRS-PRO trong chẩn đoán và theo dõi kết quả điều trị bệnh lý viêm mũi xoang mạn tính	<p>Mục tiêu chung: Do tính hữu ích của các bảng câu hỏi đánh giá CLCS này như một thước đo kết quả quan trọng do bệnh nhân báo cáo được sử dụng rộng rãi trong nghiên cứu và thực hành lâm sàng, nghiên cứu của chúng tôi nhằm mục đích dịch SNOT-22 và CRS-PRO sang phiên bản tiếng Việt và kiểm tra tính xác thực tâm lý của bảng câu hỏi tiếng Việt ở bệnh nhân Việt Nam mắc VMXMT. Bên cạnh đó xây dựng quy trình chẩn đoán và đánh giá mức độ ảnh hưởng của VMXMT đến chất lượng cuộc sống có sử dụng SNOT-22 và CRS-PRO.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch thuật và điều chỉnh bộ câu hỏi SNOT-22 và CRS-PRO phiên bản tiếng Việt theo hướng dẫn của hiệp hội nghiên cứu về kinh tế được và tác động quốc tế (ISPOR): dịch thuận, tổng hợp, dịch ngược, đánh giá bởi hội đồng chuyên gia, khảo sát pilot. - Đánh giá tính nhất quán nội tại, tính lặp lại SNOT-22 và CRS-PRO phiên bản tiếng Việt. - Đánh giá độ tin cậy, đáp ứng và tương quan của bảng câu hỏi SNOT-22 và CRS-PRO phiên bản tiếng Việt với thang điểm nội soi mũi xoang Lund-Kennedy cải biên và thang điểm hình ảnh cắt lớp vi tính mũi xoang Lund-Mackay. - Đưa ra quy trình chẩn đoán và theo dõi kết quả điều trị bệnh lý viêm mũi xoang mạn tính có dùng SNOT-22 và CRS-PRO phiên bản tiếng Việt. - Xác định trị số khác biệt tối thiểu quan trọng về mặt lâm sàng của SNOT-22 và CRS-PRO trong điều trị viêm mũi xoang. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo Tạp chí thuộc danh mục Scopus (Q1,Q2). - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục HĐGSNN điểm số 0.75-1đ. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01 luận văn Thạc sĩ. 	250	250		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
38.	Hiệu quả dự phòng buồn nôn, nôn, giảm đau và chất lượng hồi phục của dexamethason trong phẫu thuật cắt amidan.	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu tác dụng của dexamethason trong dự phòng buồn nôn, nôn, giảm đau và cải thiện chất lượng hồi phục sau phẫu thuật cắt amidan.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, tổng hợp y văn để chọn liều dexamethason khi khởi mê trong phẫu thuật cắt amidan ở trẻ em và người lớn. - Chọn 160 bệnh nhân có chỉ định phẫu thuật amidan gồm 80 người lớn và 80 trẻ em. Mỗi nhóm được chia ngẫu nhiên thành có và không sử dụng dexamethason sau khởi mê. + Khám lâm sàng, chọn bệnh, phân nhóm, hướng dẫn khi đi khám trước gây mê cách đánh giá đau, buồn nôn, nôn theo thang điểm nhìn hình đồng dạng (VAS) và thang điểm chất lượng hồi phục gồm 15 điểm (QoR-15). + Tiến hành gây mê hồi sức như thường quy để phẫu thuật ở tất cả các nhóm. + Sử dụng dexamethason liều 8mg ở 40 người lớn và liều 0,2mg/kg, không quá 6mg ở trẻ em cho nhóm có sử dụng dexamethason. + Đánh giá đau theo thang điểm nhìn hình đồng dạng (VAS), đánh giá buồn nôn, nôn theo phân loại có không và theo mức độ và thang điểm chất lượng hồi phục gồm 15 điểm (QoR-15) hoặc chất lượng giấc ngủ. 	<p>SP khoa học: - 02 bài tạp chí chuyên ngành trong nước trong đó có 1 bài được tính 1,0đ và 1 bài 0,75đ thuộc DM HĐGSNN</p> <p>SP đào tạo: 02 luận văn Thạc sĩ.</p>	200	200		ĐHYD
39.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và tác dụng dược lý <i>in vitro</i> của loài Lõa Châu Chevalier.	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và tác dụng dược lý <i>in vitro</i> của loài Lõa Châu Chevalier nhằm cung cấp các cơ sở dữ liệu khoa học cho việc sử dụng, phát triển và bảo tồn cây thuốc này.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu mẫu, xác định tên khoa học - Chiết xuất, định tính, phân lập, tinh chế các hợp chất từ loài Lõa Châu Chevalier. - Xác định cấu trúc hóa học của các hợp chất đã 	<p>SP khoa học: - 01 bài Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection. - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc Tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN.</p> <p>SP đào tạo: 02 khóa luận tốt nghiệp đại học</p>	250	250		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>phân lập từ loài Lỗ Châu Chevalier</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tác dụng gây độc tế bào ung thư in vitro của các cao chiết và các hợp chất đã phân lập. - Nghiên cứu hoạt tính kháng viêm in vitro của cao chiết và các hợp chất đã phân lập. 					
40.	Đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng Radiofrequency (Sóng cao tần) trong điều trị giảm thể tích cuốn mũi dưới và cải thiện triệu chứng ngạt mũi.	<p>Mục tiêu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiệu quả của phương pháp RFA trong giảm thể tích cuốn mũi dưới và cải thiện triệu chứng ngạt mũi. - So sánh hiệu quả của phương pháp RFA với phương pháp phẫu thuật cắt bán phần cuốn dưới trong điều trị chứng ngạt mũi do quá phát cuốn mũi dưới. <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của viêm mũi mạn tính quá phát cuốn mũi dưới trên bệnh nhân được phẫu thuật bằng phương pháp cắt bán phần cuốn mũi dưới và phương pháp làm nhỏ cuốn dưới bằng RFA. - Đánh giá hiệu quả điều trị của phương pháp phẫu thuật truyền thống và phương pháp làm nhỏ cuốn dưới bằng RFA. - So sánh kết quả điều trị, ưu điểm và nhược điểm của phương pháp làm nhỏ cuốn dưới bằng RFA và phương pháp phẫu thuật truyền thống. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo tạp chí chuyên ngành được tính 1,0 điểm thuộc danh mục HDGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <p>01 luận văn Thạc sĩ.</p>	150	150		ĐHYD
41.	Nghiên cứu kết quả điều trị khuyết hồng phần mềm bằng vật nhánh xuyên ngẫu nhiên	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đánh giá kết quả ứng dụng vật nhánh xuyên ngẫu nhiên trong điều trị các khuyết hồng phần mềm.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng các khuyết hồng phần mềm do nhiều nguyên nhân, ở những vị trí khác nhau trên cơ thể: chi trên, chi dưới, thân mình, đầu mặt cổ... - Nghiên cứu giải phẫu của các nhánh xuyên có thể sử dụng để thiết kế vật nhánh xuyên ngẫu nhiên. - Nghiên cứu tính linh hoạt và phương thức chuyển vật nhánh xuyên ngẫu nhiên trong điều trị các khuyết phần hồng mềm trên cơ thể. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí (Q3 - Q4) thuộc danh mục Scopus. - 01 bài báo Tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HDGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <p>01 luận văn Thạc sĩ.</p>	200	200		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả điều trị các khuyết hồng phần mềm trên bằng vật nhánh xuyên ngẫu nhiên. - Đánh giá được các ưu, nhược điểm của vật nhánh xuyên ngẫu nhiên trong tạo hình che phủ các khuyết hồng phần mềm. 					
42.	Nghiên cứu tổng hợp và thử hoạt tính sinh học của các dẫn xuất đối quang (vòng ba) và của các sản phẩm Racemic tương ứng	<p>Mục tiêu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp các sản phẩm bất đối vòng ba đạt được ĐPĐQ tinh khiết. - Thử hoạt tính sinh học bao gồm hoạt tính chống oxy hoá, kháng khuẩn, ức chế acetylcholinesterase, gây độc tế bào ung thư của các dẫn xuất đối quang vòng ba và của các sản phẩm racemic tương ứng. <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp các dẫn xuất của (S)-diphenyl-4,5-dihydrooxazole. - Tổng hợp các dẫn xuất của xúc tác bất đối Ru(II)-Pheox. - Tổng hợp các dẫn xuất có vòng ba. - Tinh chế, xác định cấu trúc các dẫn xuất. - Nghiên cứu tăng tỷ lệ các đồng phân đối quang ở trên bằng cách thay đổi các điều kiện: dung môi, nhiệt độ, xúc tác... - Thử hoạt tính sinh học bao gồm hoạt tính chống oxy hoá, kháng khuẩn, ức chế acetylcholinesterase, gây độc tế bào ung thư của các dẫn xuất đối quang vòng ba và của các sản phẩm racemic tương ứng. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus. - 01 bài được tính 0,75đ thuộc DM HĐGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 02 khóa luận tốt nghiệp đại học 	200	200		ĐHYD
43.	Vật liệu MIL-101: tổng hợp, biến tính và ứng dụng trong phân tích điện hoá một số hợp chất hoá được	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Tổng hợp được vật liệu MIL-101, MIL-101 biến tính và ứng dụng phân tích một số hợp chất hoá được bằng phương pháp phân tích điện hoá.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MIL-101 và MIL-101 biến tính. - Đặc trưng, xác định tính chất các vật liệu tổng hợp được bằng một số phương pháp phân tích hoá-lý hiện đại như phương pháp nhiễu xạ tia X (XRD), phổ hồng ngoại (IR), ảnh hiển vi điện tử truyền qua (TEM), ảnh hiển vi điện tử quét (SEM), phổ quang 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên danh mục WoS (SCIE/SSCI/AHCI) hoặc Scopus (Q1, Q2) - 01 bài báo quốc tế uy tín. - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01 chuyên đề NCS. 	300	300		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		điện tử tia X (XPS), phổ phân xạ khuếch tán từ ngoại - khả kiến (UV-Vis DRS), từ kế mẫu rung (VSM), hấp phụ/giải hấp nitơ... - Phát triển phương pháp phân tích điện hoá từ điện cực biến tính bằng các vật liệu tổng hợp được để phân tích một số hợp chất hoá dược như uric acid, xanthine, hypoxanthine, caffeine, theophylline, paracetamol, codeine, ascorbic acid, các chất kháng sinh... trong một số mẫu sinh phẩm, dược phẩm, môi trường.					
44.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, hình ảnh học ở bệnh nhân viêm khớp cột sống thể trục	Mục tiêu chung: Mô tả đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, hình ảnh học trên bệnh nhân viêm khớp cột sống thể trục. Nội dung nghiên cứu: - Chọn bệnh nhân viêm khớp cột sống vào nhóm nghiên cứu và thu thập các biến số lâm sàng, cận lâm sàng. - Xử lý số liệu. - Đăng báo, tạp chí, báo cáo hội nghị chuyên ngành.	SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí khoa học Đại học Huế; - 01 bài báo tạp chí được tính là thuộc DM HĐGSNN. SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ. SP khác: Báo cáo hội nghị khoa học chuyên ngành.	200	200		ĐHYD
45.	Định danh loài vi nấm gây bệnh nấm móng bằng kỹ thuật sinh học phân tử và thử nghiệm sự nhạy cảm với thuốc kháng nấm	Mục tiêu chung: Xác định các loài vi nấm gây bệnh nấm móng và đánh giá sự nhạy cảm với một số thuốc kháng nấm của các tác nhân vi nấm phân lập. Nội dung nghiên cứu: - Đánh giá thể bệnh nấm móng: khám lâm sàng và phân loại thể bệnh bao gồm: nấm móng bờ xa-bờ bên (DLSO: Distal and lateral subungual onychomycosis), nấm móng bản móng không kèm thương tổn giường móng (EO: Endonyx onychomycosis), nấm móng nông (SO: Superficial onychomycosis), nấm móng gốc móng (PSO: Proximal subungual onychomycosis), nấm móng loạn dưỡng toàn bộ (TDO: Total dystrophic onychomycosis), đồng thời ghi nhận có viêm quan móng (paronychia) kèm theo hay không. - Định danh loài: + Thu thập mẫu bệnh phẩm móng, nuôi cấy trên các	SP khoa học: - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE của WoS Core Collection; - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q3, Q4) hoặc ESCI. - 01 bài Tạp chí Y Dược học Huế. SP đào tạo: - 01 luận văn Thạc sĩ; - 01 khóa luận tốt nghiệp đại học ngành Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế.	300	300		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>môi trường thích hợp và thực hiện các thử nghiệm sinh vật, hóa học phù hợp để phân lập, định danh loài ban đầu: nấm men, nấm da dermatophytes, nấm sợi khác non-dermatophytes moulds.</p> <p>+ Tách DNA chủng vi nấm từ mẫu nuôi cấy.</p> <p>+ Thực hiện kỹ thuật PCR-RFLP để định danh một số loài thường gặp, giải trình gen khẳng định kết quả định danh loài.</p> <p>- Đánh giá sự nhạy cảm với thuốc kháng nấm bằng kỹ thuật khuếch tán trên đĩa thạch.</p>					
46.	Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hoá học và tác dụng dược lý <i>in vitro</i> của một số tinh dầu mới thuộc họ Gừng (Zingiberaceae) và họ Na (Annonaceae) ở khu vực miền Trung Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Cung cấp các thông tin mới về các dược liệu chứa tinh dầu và tác dụng dược lý <i>in vitro</i> của tinh dầu từ các loài thuộc họ Gừng và họ Na ở khu vực miền Trung Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định dược vị trí phân bố, thu hái của các loài cung cấp tinh dầu mới thuộc họ Gừng và họ Na ở khu vực Miền Trung, Việt Nam. - Mô tả đặc điểm thực vật của các loài thu thập được. - Phân tích thành phần hoá học của các dược liệu chứa tinh dầu (dự kiến 3 – 4 loài). - Đánh giá tác dụng dược lý <i>in vitro</i> của tinh dầu. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection - 01 bài báo quốc tế uy tín. - 01 bài Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc bài báo tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN. <p>SP đào tạo: 02 khoá luận tốt nghiệp</p>	300	300		ĐHYD
47.	Đánh giá kết quả thay van 2 lá và sửa van 2 lá trong phẫu thuật tim hở	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, kết quả thay van 2 lá và sửa van 2 lá trong phẫu thuật tim hở.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm lâm sàng: bao gồm các đặc điểm về triệu chứng cơ năng, thực thể, tiền sử liên quan của các bệnh nhân mắc bệnh lý van 2 lá. - Đặc điểm cận lâm sàng: bao gồm các đặc điểm trên điện tâm đồ, siêu âm tim nhằm đánh giá các thay đổi trong cấu trúc buồng tim, chức năng tim và biến đổi trong áp lực động mạch phổi của các bệnh nhân này. - Đặc điểm phẫu thuật: đánh giá các đặc điểm liên 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí khoa học ĐH Huế; - 01 bài báo tạp chí chuyên ngành được tính 1đ thuộc DM HĐGSNN. <p>SP đào tạo: - 01 luận văn Thạc sĩ.</p>	150	150		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>quan đến phẫu thuật thay van 2 lá và sửa van 2 lá.</p> <p>- Đặc điểm sau phẫu thuật: đánh giá tình trạng bệnh nhân sau phẫu thuật, biến chứng sau phẫu thuật, các thay đổi siêu âm tim sau phẫu thuật.</p> <p>- Đánh giá kết quả điều trị tại các thời điểm tái khám bệnh nhân 1 tháng, 6 tháng.</p>					
48.	Hiệu quả giảm đau có hoặc không kết hợp gây tê mặt phẳng cơ dựng sống sau phẫu thuật kết hợp xương cột sống thắt lưng	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu hiệu quả giảm đau và an toàn của gây tê mặt phẳng cơ dựng sống sau phẫu thuật kết hợp xương cột sống thắt lưng.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Nghiên cứu, tổng hợp y văn để viết quy trình giảm đau gây tê mặt phẳng cơ dựng sống và tăng cường hồi phục ở bệnh nhân phẫu thuật kết hợp xương cột sống thắt lưng.</p> <p>- Ứng dụng quy trình trên 70 bệnh nhân có chỉ định phẫu thuật kết hợp xương cột sống thắt lưng. Mỗi nhóm ứng dụng quy trình giảm đau tăng cường hồi phục có và không gây tê mặt phẳng cơ dựng sống.</p> <p>+ Khám lâm sàng, chọn bệnh, phân nhóm, hướng dẫn khi đi khám trước gây mê cách đánh giá đau, buồn nôn, nôn theo thang điểm nhìn hình đồng dạng (VAS) và thang điểm chất lượng hồi phục gồm 15 điểm (QoR-15).</p> <p>+ Tiến hành gây mê hồi sức như thường quy để phẫu thuật ở tất cả các nhóm.</p> <p>+ Tiến hành gây tê mặt phẳng cơ dựng sống dưới hướng dẫn siêu âm bằng thuốc levobupivacain 0,25% (20 ml cho mỗi bên) ở nhóm có gây tê mặt phẳng cơ dựng sống.</p> <p>+ Đánh giá đau theo thang điểm nhìn hình đồng dạng (VAS) nghỉ và vận động, đánh giá buồn nôn, nôn theo phân loại có không và theo mức độ và thang điểm chất lượng hồi phục gồm 15 điểm (QoR-15).</p> <p>+ Đánh giá tác dụng không mong muốn của gây tê mặt phẳng cơ dựng sống.</p> <p>+ Đánh giá tổng lượng morphin sử dụng trong 24 giờ sau phẫu thuật, tổng số ngày nằm viện.</p>	<p>SP khoa học: 01 bài báo tạp chí chuyên ngành được tính 0,75đ thuộc DM HĐGSNN.</p> <p>Sp đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng: Quy trình giảm đau và tăng cường hồi phục có sử dụng phương pháp gây tê mặt phẳng cơ dựng sống sau phẫu thuật kết hợp xương cột sống thắt lưng.</p>	200	200		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
49.	Khảo sát đặc tính đối kháng nhóm vi khuẩn gây bệnh bởi <i>Micrococcus lylae</i> phân lập trên da người khỏe mạnh	<p>Mục tiêu chung: Khảo sát tính đối kháng sinh học của vi khuẩn <i>Micrococcus lylae</i> phân lập từ da người khỏe mạnh lên một số nhóm vi khuẩn gây bệnh.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát hoạt tính kháng một số nhóm vi khuẩn gây bệnh từ hoạt chất thu nhận từ dịch nuôi cấy <i>Micrococcus lylae</i>. - Khảo sát hoạt tính kháng của hoạt chất thu nhận từ dịch nuôi cấy <i>Micrococcus lylae</i> đối với các vi khuẩn gây bệnh thường gặp: nhóm vi khuẩn Gram dương: (<i>Staphylococcus aureus</i>, <i>Enterococcus</i> spp.) và vi khuẩn Gram âm (<i>Escherichia coli</i>, <i>Pseudomonas aeruginosa</i>). - Khảo sát điều kiện ảnh hưởng lên khả năng đối kháng một số nhóm vi khuẩn gây bệnh từ hoạt chất thu nhận từ dịch nuôi cấy <i>Micrococcus lylae</i>. - Tối ưu điều kiện về thời gian và nhiệt độ nuôi cấy để thu được hoạt tính kháng khuẩn tốt nhất bởi vi khuẩn <i>Micrococcus lylae</i>. - Khảo sát một số đặc điểm sinh hóa của hoạt chất đối kháng thu nhận từ dịch nuôi cấy <i>Micrococcus lylae</i>. - Khảo sát tính chống chịu pH, nhiệt độ,... của hoạt chất. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS/Scopus; - 01 bài báo tạp chí chuyên ngành được tính 0,75đ thuộc DM HĐGSNN. <p>SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.</p>	250	250		ĐHYD
50.	Nghiên cứu ứng dụng nội soi đông điện động mạch bướm khâu cái tại lỗ động mạch bướm khâu cái trong điều trị chảy máu mũi sau dai dẳng	<p>Mục tiêu chung: Đánh giá kết quả điều trị chảy máu mũi sau bằng nội soi đông điện động mạch bướm khâu cái tại lỗ động mạch bướm khâu cái.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống kê mô tả các yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh lý chảy máu mũi. - Nghiên cứu đánh giá kỹ thuật nội soi đông điện động mạch bướm khâu cái tại lỗ động mạch bướm khâu cái trong điều trị chảy máu mũi sau dai dẳng. - Xây dựng quy trình điều trị chảy máu mũi dựa trên kết quả nghiên cứu. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo Tạp chí Q3, Q4 thuộc danh mục Scopus; - 01 bài báo tạp chí thuộc DM HĐGSNN 0.75-1đ. <p>SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.</p>	200	200		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
51.	Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp gây tê ngoài màng cứng giảm đau trong chuyên dạ đến chức năng sản chậu và chức năng tình dục của sản phụ	Mục tiêu chung: Đánh giá ảnh hưởng của phương pháp gây tê ngoài màng cứng giảm đau trong chuyên dạ đến các rối loạn chức năng sản chậu và chức năng tình dục. Nội dung nghiên cứu: - Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu. - Ảnh hưởng của gây tê ngoài màng cứng lên quá trình chuyên dạ. - Đánh giá chức năng sản chậu và chức năng tình dục.	SP khoa học: - 01 bài Tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. - 01 bài Tạp chí Y Dược học hoặc Tạp chí Phụ sản. SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.	200	200		ĐHYD
52.	Nghiên cứu tác dụng kháng biofilm của một số hoạt chất nhóm nitroimidazol dạng nano hóa đối với vi khuẩn gây bệnh viêm nha chu <i>Porphyromonas gingivalis</i>	Mục tiêu chung: Đánh giá khả năng kháng biofilm của một số hoạt chất nhóm nitroimidazol dạng nano hóa đối với vi khuẩn gây bệnh viêm nha chu <i>Porphyromonas gingivalis</i> . Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu xây dựng mô hình đánh giá khả năng kháng biofilm đối với vi khuẩn gây bệnh viêm nha chu. - Nghiên cứu tác dụng kháng biofilm của metronidazol dạng nano hóa đối với vi khuẩn gây bệnh viêm nha chu. - Nghiên cứu tác dụng kháng biofilm của tinidazol dạng nano hóa đối với vi khuẩn gây bệnh viêm nha chu.	SP khoa học: - 01 bài Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE của WoS Core Collection. - 01 bài Tạp chí khoa học Đại học Huế hoặc tạp chí khác tương đương theo quy định. SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.	300	300		ĐHYD
53.	Đánh giá tính khả thi và hiệu quả mô hình hỗ trợ quản lý tăng huyết áp bằng tổng đài điện thoại tư vấn kết hợp máy đo huyết áp tại nhà cho bệnh nhân tăng huyết áp tại Phòng khám Bác sĩ Gia đình năm 2024	Mục tiêu chung: Mục tiêu chung của đề tài nhằm phát triển mô hình hỗ trợ quản lý tăng huyết áp bằng tổng đài điện thoại tư vấn kết hợp máy đo huyết áp tại nhà và tăng cường hiệu quả quản lý tăng huyết áp bằng tổng đài điện thoại tư vấn kết hợp máy đo huyết áp tại nhà cho người dân mắc bệnh thuộc Phòng khám Bác sĩ Gia đình. Nội dung nghiên cứu: - Tiến hành phát triển tổng quan và hiệu chỉnh mô hình hỗ trợ quản lý tăng huyết áp bằng tổng đài điện thoại tư vấn kết hợp máy đo huyết áp tại nhà dựa trên các tiêu chuẩn của Bộ Y tế Việt Nam, Hội	SP khoa học: - 01 bài Tạp chí quốc tế chuyên ngành trong danh mục Scopus; - 01 bài Tạp chí Y Dược học (Trường Đại học Y Dược - Đại học Huế); - 01 bài báo Tạp chí trong danh mục có tính điểm của HECDSNN. SP đào tạo: 01 luận văn Thạc sĩ.	250	250		ĐHYD

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>tim mạch học Việt Nam, các tổ chức hội chuyên ngành liên quan.</p> <p>- Khảo sát trước can thiệp nhằm thu thập các dữ liệu về tình trạng sức khỏe, chỉ số huyết áp, kiến thức và thực hành tự quản lý bệnh tăng huyết áp, sự sẵn sàng sử dụng hệ thống máy đo huyết áp tại nhà và tổng đài.</p> <p>- Tiến hành can thiệp: Cung cấp máy đo huyết áp tại nhà và dịch vụ hỗ trợ tư vấn, theo dõi qua tổng đài điện thoại cho các bệnh nhân tăng huyết áp thuộc Phòng khám Bác sĩ Gia đình. Chương trình được thiết kế bao gồm các đợt định kỳ liên lạc trực tiếp bệnh nhân qua tổng đài về sử dụng thuốc, tái khám, đo huyết áp tại nhà, bệnh nhân tham gia phiên họp/ thảo luận trong vòng 1 giờ mỗi tháng kéo dài trong 6 tháng để trao đổi các vấn đề phát sinh khi thực hiện, hệ thống lưu trữ chỉ số huyết áp tại nhà theo thời gian Ngoài ra, các đối tượng nghiên cứu cũng được mời tham gia khảo sát sau 6 tháng kết thúc can thiệp để đánh giá, thảo luận về hoạt động quản lý tăng huyết áp bằng tổng đài điện thoại tư vấn kết hợp máy đo huyết áp tại nhà.</p> <p>- Đánh giá sau can thiệp Các kết quả về tâm lý xã hội, chất lượng cuộc sống và hành vi tự chăm sóc được khảo sát dựa trên bộ câu hỏi soạn sẵn, bao gồm bộ câu hỏi đánh giá hành vi đo huyết áp tại nhà, thang đo mức độ tuân thủ điều trị, mức độ hài lòng và khả năng triển khai nhân rộng mô hình hỗ trợ quản lý tăng huyết áp bằng tổng đài điện thoại tư vấn kết hợp máy đo huyết áp tại nhà thông qua các chỉ số sức khỏe và tình hình sử dụng dịch vụ y tế của người bệnh.</p> <p>- Tiến hành thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu người mắc bệnh tăng huyết áp tham gia can thiệp cũng được tiến hành để thu thập thuận lợi, khó khăn trong quá trình áp dụng mô hình.</p>					
54.	Nghệ thuật tạo hình trang trí đồ mây tre đan của	<p>Mục tiêu chung: Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển nghề mây</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài Tạp chí khoa học Đại học</p>	150	150		ĐHNT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	đồng bào dân tộc Cơ Tu, Tà Ôi ở tỉnh Thừa Thiên Huế	tre đan khả năng phát triển hàng lưu niệm ở các dân tộc thiểu số ở Thừa Thiên Huế. Nội dung nghiên cứu: - Tổng quan kinh tế - xã hội và thực trạng nghề mây tre đan ở tỉnh Thừa Thiên Huế. - Phương hướng, giải pháp phát triển các sản phẩm mây tre đan của dân tộc Cơ Tu và Tà Ôi, đặc trưng cũng như đưa ra các sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ phục vụ du lịch. - Nghiên cứu và sáng tạo các mẫu mới nhằm đáp ứng nhu cầu thị hiếu của tiêu dùng. - Ứng dụng trong nghiên cứu và học tập sinh viên nghệ thuật hiện nay.	Huế - 02 bài tạp chí trong danh mục HĐGSNN tính điểm từ 0,5 điểm SP đào tạo: 01 Luận văn thạc sĩ SP ứng dụng: 03 sản phẩm mây tre đan				
55.	Ảnh hưởng trải nghiệm mua sắm trực tuyến đến ý định mua lặp lại của khách hàng trên nền tảng ứng dụng di động	Mục tiêu chung: Nghiên cứu này được thực hiện trên cơ sở phân tích ảnh hưởng của trải nghiệm mua sắm trực tuyến đến ý định mua lặp lại của khách hàng trên nền tảng ứng dụng di động từ đó đề xuất các hàm ý quản trị nhằm giúp doanh nghiệp nâng cao trải nghiệm mua sắm trực tuyến của khách hàng trong bối cảnh trực tuyến nhằm thúc đẩy ý định mua lặp lại trên nền tảng ứng dụng di động. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý luận và thực tiễn liên quan đến trải nghiệm mua sắm trực tuyến và ý định mua lặp lại của khách hàng. - Mô hình nghiên cứu và thang đo ảnh hưởng của trải nghiệm mua sắm trực tuyến đến ý định mua lặp lại trên nền tảng ứng dụng di động của khách hàng. - Phân tích ảnh hưởng của trải nghiệm mua sắm trực tuyến đến ý định mua lặp lại trên nền tảng ứng dụng di động của khách hàng tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. - Các hàm ý quản trị dành cho doanh nghiệp để nâng cao trải nghiệm mua sắm trực tuyến nhằm thúc đẩy ý định mua lặp lại của khách hàng trên nền tảng ứng dụng di động tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	SP khoa học: - 01 bài tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng GSNN. SP đào tạo: - 01 Luận văn thạc sĩ	100	100		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
56.	Ảnh hưởng của hoạt động Digital Marketing đến sự lựa chọn cơ sở lưu trú của du khách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế: Trường hợp nghiên cứu tại các khách sạn 5 sao trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở phân tích, đánh giá ảnh hưởng của hoạt động Digital Marketing đến sự lựa chọn khách sạn 5 sao của du khách, đề xuất một số gợi ý giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động Digital Marketing của các doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sự lựa chọn khách sạn 5 sao của du khách trong thời gian tới.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận và thực tiễn liên quan đến Digital Marketing trong các doanh nghiệp. - Mô hình ước lượng ảnh hưởng của Digital Marketing đến sự lựa chọn khách sạn 5 sao của du khách. - Phân tích thực trạng và đánh giá mức độ ảnh hưởng của Digital Marketing đến sự lựa chọn khách sạn 5 sao của du khách trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế. - Các giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động Digital Marketing trong các khách sạn 5 sao tại Tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian tới. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng GSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 chuyên đề NCS 	100	100		ĐHKT
57.	Nghiên cứu hiểu biết tài chính cá nhân và ý định khởi nghiệp của thế hệ gen Z tại thành phố Huế	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở lý luận và thực tiễn về vấn đề nghiên cứu, đánh giá hiểu biết tài chính cá nhân, ý định khởi nghiệp và ảnh hưởng của hiểu biết tài chính cá nhân đến ý định khởi nghiệp của thế hệ gen Z tại thành phố Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở khoa học về hiểu biết tài chính cá nhân và ý định khởi nghiệp. - Thực trạng hiểu biết tài chính cá nhân của thế hệ gen Z tại thành phố Huế. - Thực trạng hoạt động khởi nghiệp và ý định khởi nghiệp của thế hệ gen Z tại thành phố Huế. - Ảnh hưởng của hiểu biết tài chính cá nhân đến ý định khởi nghiệp của thế hệ gen Z tại thành phố Huế. - Một số khuyến nghị chính sách nhằm nâng cao mức độ hiểu biết tài chính cá nhân và thúc đẩy hoạt 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng GSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Luận văn thạc sĩ 	100	100		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		động khởi nghiệp trong thế hệ gen Z tại thành phố Huế.					
58.	Nhận thức của người dân về dịch vụ sinh thái hạ tầng xanh trong giảm ngập đô thị	<p>Mục tiêu chung: Phân tích nhận thức của người dân về các dịch vụ sinh thái của hạ tầng xanh trong giảm ngập đô thị, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của các dịch vụ sinh thái hạ tầng xanh trong giảm ngập đô thị.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa các cơ sở lý luận và thực tiễn về các dịch vụ sinh thái của hạ tầng xanh và các vai trò của hạ tầng xanh trong giảm ngập đô thị. - Phân tích nhận thức của người dân về các dịch vụ sinh thái của hạ tầng xanh trong giảm ngập đô thị Thành phố Huế thông qua khảo sát, điều tra các hộ dân trên địa bàn thành phố Huế. - Dựa trên kết quả phân tích, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về các dịch vụ sinh thái của hạ tầng xanh trong giảm ngập đô thị Thành phố Huế. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng GSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Luận văn thạc sĩ 	100	100		ĐHKT
59.	Ứng dụng chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến tại một số cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Đề xuất giải pháp ứng dụng chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến tại một số cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận và thực tiễn về ứng dụng chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến của các doanh nghiệp; - Thực trạng ứng dụng chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến tại một số cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2023; - Các nhân tố ảnh hưởng đến việc ứng dụng chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến tại một số cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở Thừa Thiên Huế - Ứng dụng thử nghiệm chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến tại một số cơ sở sản 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng GSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Luận văn thạc sĩ 	100	100		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>xuất hàng thủ công mỹ nghệ cụ thể được lựa chọn ở Thừa Thiên Huế</p> <p>- Giải pháp ứng dụng chuyển đổi số vào phân phối và bán hàng trực tuyến tại một số cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở Thừa Thiên Huế trong thời gian đến.</p>					
60.	Ảnh hưởng của trách nhiệm xã hội đến hình ảnh của doanh nghiệp và lòng trung thành của khách hàng tại các Ngân hàng Thương mại ở Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Đề tài nghiên cứu ảnh hưởng của trách nhiệm xã hội đến hình ảnh của doanh nghiệp và lòng trung thành của khách hàng tại các Ngân hàng Thương mại ở Việt Nam</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích sự ảnh hưởng của việc thực hiện trách nhiệm xã hội đến hình ảnh của doanh nghiệp và lòng trung thành của khách hàng của các Ngân hàng thương mại ở Việt Nam. - Xem xét vai trò trung gian của hình ảnh doanh nghiệp trong mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội và lòng trung thành của khách hàng của các Ngân hàng thương mại ở Việt Nam. - Nghiên cứu các hàm ý chính sách nhằm nâng cao hình ảnh doanh nghiệp và lòng trung thành của khách hàng của các Ngân hàng thương mại ở Việt Nam. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng GSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Luận văn thạc sĩ 	100	100		ĐHKT
61.	Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ bán lẻ trực tuyến dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo đến ý định tiếp tục sử dụng của khách hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở phân tích các yếu tố đo lường chất lượng dịch vụ bán lẻ trực tuyến dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo và ảnh hưởng của thang đo đến ý định tiếp tục sử dụng của khách hàng, đề tài đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ bán lẻ trực tuyến dựa trên trí tuệ nhân tạo và giữ chân khách hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến chất lượng dịch vụ dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo nói chung và trong lĩnh vực bán lẻ trực tuyến nói riêng. - Xây dựng thang đo, giả thuyết nghiên cứu và đề 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Luận văn thạc sĩ 	160	160		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>xuất mô hình nghiên cứu về ảnh hưởng chất lượng dịch vụ bán lẻ trực tuyến dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo đến ý định tiếp tục sử dụng của khách hàng phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu lựa chọn trong đề tài.</p> <p>- Phân tích tác động của chất lượng dịch vụ bán lẻ trực tuyến dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo đến ý định tiếp tục sử dụng của khách hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <p>- Đề xuất một số hàm ý chính sách cho các nhà quản trị doanh nghiệp kinh doanh bán lẻ trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ bán lẻ trực tuyến dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo và giữ chân khách hàng tại Thừa Thiên Huế trong thời gian tới.</p>					
62.	Tác động của thương mại điện tử đến xuất khẩu của Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Phân tích tác động của thương mại điện tử đến xuất khẩu của Việt Nam, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu trên cơ sở phát triển thương mại điện tử của Việt Nam trong thời gian tới.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Cơ sở khoa học về vai trò của thương mại điện tử trong thương mại quốc tế và tác động của nó đối với thúc đẩy xuất khẩu, cũng như khung lý thuyết giải thích mối quan hệ giữa thương mại điện tử và xuất khẩu.</p> <p>- Thực trạng thương mại điện tử và xuất khẩu của Việt Nam.</p> <p>- Phân tích tác động của thương mại điện tử đến hoạt động xuất khẩu của Việt Nam.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp phát triển thương mại điện tử nhằm thúc đẩy xuất khẩu của Việt Nam.</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo tạp chí WoS (ESCI) hoặc Scopus.</p> <p>- 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế</p> <p>SP đào tạo:</p> <p>01 Luận văn thạc sĩ</p> <p>SP khác:</p> <p>Một nghiên cứu tình huống (case study) về ứng dụng thương mại điện tử trong xuất khẩu một ngành hàng cụ thể của Việt Nam</p>	160	160		ĐHKT
63.	Kỷ luật thị trường và hiệu quả ngân hàng	<p>Mục tiêu chung: Mục tiêu chung là nghiên cứu tác động của kỷ luật thị trường đến hiệu quả ngân hàng và đề xuất các hàm ý chính sách liên quan kỷ luật thị trường nhằm mục đích nâng cao hiệu quả của các ngân hàng.</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo tạp chí Scopus hoặc ESCI.</p> <p>- 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế</p> <p>SP đào tạo:</p>	160	160		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về vấn đề nghiên cứu. - Thực trạng kỹ thuật thị trường và hiệu quả của các ngân hàng trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. - Ảnh hưởng của kỹ thuật thị trường đến hiệu quả ngân hàng trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. - Các hàm ý chính sách liên quan kỹ thuật thị trường nhằm mục đích nâng cao hiệu quả của các ngân hàng thuộc các quốc gia mới nổi khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. 	01 chuyên đề NCS				
64.	Nghiên cứu thực trạng và giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán trong các bệnh viện công trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Phân tích và đánh giá thực trạng HTTTKT của các bệnh viện công trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và đề xuất các giải pháp góp phần hoàn thiện HTTTKT dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để hỗ trợ cho việc quản lý và điều hành hiệu quả các bệnh viện công trong cơ chế tự chủ tài chính hiện nay.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp những cơ sở lý luận về tổ chức HTTTKT và các kết quả của những công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến tổ chức HTTTKT. - Thực trạng tổ chức HTTTKT hiện nay tại các bệnh viện công trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. - Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của đối tượng sử dụng thông tin kế toán tại các bệnh viện công trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. - Đề xuất giải pháp góp phần hoàn thiện HTTTKT, bao gồm việc ứng dụng công nghệ thông tin, các công cụ quản lý cho các bệnh viện công trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí Scopus hoặc ESCI của WoS Core Collection. - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế <p>SP đào tạo:</p> <p>01 Luận văn thạc sĩ</p> <p>SP ứng dụng:</p> <p>Bản kiến nghị giải pháp gửi đến các cơ quan gồm: Sở Y Tế tỉnh Thừa Thiên Huế, các bệnh viện công xếp hạng từ hạng III trở lên trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</p>	160	160		ĐHKT
65.	Đánh giá tác động đa chiều và bền vững nhằm phát triển du lịch dựa vào cộng	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Nhằm tìm hiểu, đánh giá thực trạng, và phân tích tiềm năng du lịch dựa vào cộng đồng tại các khu</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí Scopus. - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế 	160	160		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	đồng tại vùng miền núi của tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>vực miền núi thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế; qua đó, đề xuất các giải pháp thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng vào phát triển du lịch và các hàm ý chính sách phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững tại các khu vực miền núi không chỉ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế mà còn các địa bàn khác ở nước ta.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tổng quan lý luận và thực tiễn về du lịch bền vững và du lịch dựa vào cộng đồng. - Nghiên cứu thực trạng du lịch dựa vào cộng đồng tại các khu vực miền núi của tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngoài việc giới thiệu các đặc điểm cơ bản về địa bàn nghiên cứu, nội dung của nghiên cứu này tập trung chủ yếu vào các khía cạnh sau: đánh giá thực trạng du lịch cộng đồng và các tác động đa chiều mà loại hình du lịch này mang lại cho cộng đồng, trong đó có quan điểm của người dân địa phương và du khách tham gia loại hình du lịch này. Hơn nữa, các sáng kiến mới về du lịch dựa vào cộng đồng sẽ được nghiên cứu xem xét và đánh giá. Xây dựng các hệ số đánh giá năng lực/ nguồn vốn để phát triển du lịch cộng đồng phỏng chủ yếu phỏng theo khung phân tích sinh kế bền vững được đề xuất bởi DFID (2002). - Nghiên cứu sự tham gia tham gia của các bên liên quan trong phát triển du lịch dựa vào cộng đồng khu vực miền núi, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong nội dung này, các quan điểm khác nhau từ một số bên liên quan trong phát triển du lịch cộng đồng sẽ được nghiên cứu xem xét và khám phá. Đặc biệt, quan điểm về phát triển du lịch dựa vào cộng đồng từ các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương và sự phối hợp giữa các tổ chức và cộng đồng trong việc ban hành, thực thi và đánh giá các chính sách/giải pháp nhằm phát triển bền vững du lịch dựa vào cộng đồng được xem xét cụ thể. - Đề xuất các hàm ý chính sách phát triển du lịch du 	<p>SP đào tạo: 01 Luận văn thạc sĩ</p>				

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		lịch cộng đồng ở vùng miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế.					
66.	Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai trong bối cảnh toàn cầu hóa	<p>Mục tiêu chung: Đề tài nghiên cứu, đánh giá tình hình hoạt động, các yếu tố, tiềm năng phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận và thực tiễn liên quan đến hoạt động du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vùng đầm phá. - Đánh giá thực trạng du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, những hạn chế, cũng như tiềm năng phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vùng đầm phá. - Hệ thống các giải pháp, chính sách thúc đẩy du lịch sinh thái bền vững dựa vào cộng đồng tại vùng đầm phá. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí Scopus. - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01 Luận văn thạc sĩ 	160	160		ĐHKT
67.	Phân tích và dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam đến năm 2030	<p>Mục tiêu chung: Phân tích thực trạng tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2005 – 2022 và dự báo tăng trưởng GDP đến năm 2030.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về tăng trưởng GDP và dự báo tăng trưởng GDP ở Việt Nam và các nước trên thế giới. - Tiến hành phân tích thực trạng tăng trưởng GDP và sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành (Nông nghiệp, Công nghiệp và Dịch vụ) của Việt Nam giai đoạn 2005-2022 và định hướng tăng trưởng GDP trong giai đoạn tới. - Tiến hành xây dựng mô hình dự báo và ước lượng mô hình dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam đến năm 2030 sử dụng mô hình ARIMA và VAR. - Đề xuất các gợi ý chính sách dựa trên kết quả nghiên cứu nhằm giúp các nhà hoạch định chính sách xây dựng mục tiêu và chiến lược tăng trưởng GDP đến năm 2030. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế - 01 bài báo tạp chí được tính 1,0 điểm thuộc Danh mục Hội đồng CDGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Luận văn thạc sĩ 	100	100		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
68.	Nghiên cứu sự dịch chuyển của năng lực sinh kế và các giải pháp thích ứng với các hiện tượng thời tiết cực đoan của cộng đồng tại các huyện miền núi, tỉnh Quảng Trị	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở hệ thống hóa những vấn đề lý luận và thực tiễn về chuyển dịch chiến lược sinh kế, giải pháp thích ứng với hiện tượng thời tiết cực đoan theo chiến lược sinh kế - nghiên cứu sẽ tập trung lượng hóa các chỉ số về năng lực thích ứng và các giải pháp thích ứng cụ thể cho các chiến lược sinh kế của cộng đồng góp phần nâng cao năng lực của cộng đồng nhằm giảm thiểu tác động của hiện tượng thời tiết cực đoan hướng đến chiến lược sinh kế bền vững – những kết quả từ nghiên cứu gợi mở những hướng đi mới cho các nhà hoạch định và thực thi chính sách.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luận giải các vấn đề lý luận về sinh kế, năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, chỉ số tổn thương về sinh kế và giải pháp thích ứng với hiện tượng thời tiết cực đoan theo chiến lược sinh kế. Bên cạnh đó, các bài học kinh nghiệm về các giải pháp thích ứng với hiện tượng thời tiết cực đoan ở các địa phương trong cả nước và trên thế giới cũng sẽ được phân tích và thảo luận trong nội dung này. - Đánh giá thực trạng của địa bàn nghiên cứu, lượng hóa chỉ số tổn thương về kinh tế - xã hội của người dân, phân tích các nguồn lực thích ứng để đánh giá thực trạng và so sánh giải pháp thích ứng với hiện tượng thời tiết cực đoan; phân tích nhận thức của người dân về biến đổi khí hậu/ thời tiết cực đoan trong thời gian qua, các khó khăn/ rào cản trong việc thực hiện các chiến lược thích ứng, các nhân tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn các chiến lược thích ứng của cộng đồng và các giải pháp thích ứng với bối cảnh tổn thương. Đặc biệt, nghiên cứu sẽ đi sâu vào phân tích các giải pháp thích ứng với hiện tượng thời tiết cực đoan theo các chiến lược sinh kế nhằm tìm ra những điểm khác nhau của các hộ dân theo chiến lược sinh kế đối với việc lựa chọn các giải pháp thích ứng. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo tạp chí Scopus - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01 Luận văn thạc sĩ 	160	160		ĐHKT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>- Đánh giá sự tham gia của các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương và sự phối hợp giữa các tổ chức và cộng đồng trong việc ban hành, thực thi và đánh giá các chính sách/ giải pháp thích ứng với hiện tượng thời tiết cực đoan.</p> <p>- Một số giải pháp và hàm ý chính sách nhằm nâng cao năng lực thích ứng và tăng cường sự phối hợp giữa cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội trong nỗ lực phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo.</p>					
69.	Nghiên cứu việc tự học các kỹ năng Tiếng Anh qua thiết bị di động của sinh viên chuyên ngữ theo thuyết Văn hoá và Xã hội	<p>Mục tiêu chung: Tìm hiểu sự điều hướng của việc sử dụng các thiết bị di động đối với việc tự học các kỹ năng tiếng Anh của sinh viên chuyên ngữ theo lăng kính của thuyết VH và XH</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tổng quan lịch sử nghiên cứu về việc sử dụng các thiết bị di động trong việc tự học tiếng Anh theo thuyết VH & XH được thực hiện ở các nước trên thế giới và trong bối cảnh Việt Nam. - Phân tích tổng quan về việc tự học của sinh viên chuyên ngữ qua việc sử dụng thiết bị di động - Thiết kế nghiên cứu theo hướng pha trộn (mixed methods) gồm hai đường hướng định tính và định lượng phối hợp nhằm điều tra và phân tích các hoạt động tự học các kỹ năng tiếng Anh của sinh viên chuyên ngữ qua thiết bị di động - Phân tích kết quả về sự điều hướng của việc sử dụng thiết bị di động đến khả năng tự học tiếng Anh theo thuyết VH & XH - Đề xuất các hoạt động cụ thể nhằm nâng cao chất lượng của các hoạt động tự học kỹ năng tiếng Anh qua thiết bị di động của sinh viên tiếng Anh 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài ở tạp chí scopus (Q1-Q2) - 01 bài báo trên tạp chí Khoa Học Đại Học Huế hay tạp chí được tính 01 điểm bởi HEGSNN <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn thạc sĩ. 	250	250		ĐHNN
70.	Tác động của cảm xúc lên giao tiếp nói bằng tiếng Anh: Tiếp cận từ góc độ giảng viên tiếng Anh bậc đại học	<p>Mục tiêu chung: Tìm hiểu nhận thức của giảng viên tiếng Anh trường Đại học Ngoại ngữ, Đại Học Huế về tác động của cảm xúc và việc điều tiết cảm xúc lên giao tiếp nói bằng tiếng Anh</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection 	250	250		ĐHNN

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận về cảm xúc và việc điều tiết cảm xúc trong sử dụng/nói tiếng Anh như một ngoại ngữ. - Tìm hiểu + nhận thức của giảng viên về các cảm xúc khi giao tiếp nói bằng tiếng Anh; + nguyên nhân dẫn đến những cảm xúc đó + tác động của cảm xúc và việc điều tiết cảm xúc đến giao tiếp nói của giảng viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế SP đào tạo: 01 LV ThS. 				
71.	Thực trạng sử dụng kiến thức phi chính thống (subjugated knowledge) trong lớp học Lịch sử Hoa Kỳ dành cho sinh viên khoa Quốc tế học	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Tìm hiểu tác động việc sử dụng kiến thức phi chính thống (subjugated knowledge) đối với năng lực tư duy phân biện và quan điểm của sinh viên về lịch sử Hoa Kỳ</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận liên quan đến đề tài nghiên cứu này; - Kiến thức phi chính thống của sinh viên; - Cơ sở lý luận liên quan đến đề tài nghiên cứu này; Kiến thức phi chính thống của sinh viên; Tác động của kiến thức phi chính thống đối với tư duy phân biện của sinh viên; Tác động của kiến thức phi chính thống đối với tư duy phân biện của sinh viên. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus (Q3, Q4) - 01 Bài báo đăng trên Tạp chí khoa học Đại học Huế SP đào tạo: - 01 luận văn thạc sĩ 	200	200		ĐHNN
72.	Ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược trong giảng dạy môn hướng dẫn viên du lịch bằng tiếng Pháp tại khoa Tiếng Pháp-Tiếng Nga, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Tìm hiểu việc ứng dụng hoạt động mô hình lớp học đảo ngược trong giảng dạy môn hướng dẫn viên du lịch bằng tiếng Pháp trong tình hình hiện nay tại khoa Tiếng Pháp- Tiếng Nga, trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực trạng giảng dạy môn hướng dẫn viên du lịch bằng tiếng Pháp tại khoa Tiếng Pháp- tiếng Nga, trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế. - Các nghiên cứu và lý thuyết về mô hình lớp học đảo ngược. - Ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược trong giảng dạy môn hướng dẫn viên du lịch. - Phân tích kết quả điều tra về mô hình lớp học đảo 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế. - 1 bài báo đăng Tạp chí KH Đại học Huế - 1 bài báo đăng trên Tạp chí HĐGSNN (1 điểm) SP đào tạo: - 01 LV thạc sĩ. 	120	120		ĐHNN

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		ngược trong giảng dạy hướng dẫn viên du lịch bằng tiếng Pháp từ góc nhìn của sinh viên và giảng viên.					
73.	Ứng dụng hiện tượng chuyển nghĩa của danh từ trong tiếng Hán hiện đại dưới góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận vào giảng dạy từ vựng tiếng Trung Quốc cho sinh viên Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Tìm ra được quy luật mang tính phổ quát liên quan đến hiện tượng chuyển nghĩa của danh từ trong tiếng Hán hiện đại trên nền tảng lý luận ngôn ngữ học tri nhận để ứng dụng vào giảng dạy từ vựng tiếng Trung Quốc đạt hiệu quả tốt nhất.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về ngôn ngữ học tri nhận - Lý luận về quá trình chuyển nghĩa của từ dưới góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận. - Phân loại quá trình chuyển nghĩa trên cơ sở sự giống nhau giữa hai miền tri nhận: miền nguồn và miền đích. - Tìm hiểu cơ chế tri nhận của hai dân tộc Hán được phản ánh thông qua quá trình chuyển nghĩa. - Đề xuất ứng dụng hiện tượng chuyển nghĩa danh từ vào giảng dạy từ vựng tiếng Trung Quốc cho sinh viên Việt Nam. 	<p>SP Khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH; - 01 bài tạp chí trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. <p>SP ứng dụng: Sổ tay hướng dẫn cách tìm ra cơ chế chuyển nghĩa danh từ trong tiếng Hán hiện đại dưới góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận.</p>	120	120		ĐHNN
74.	Nghiên cứu đặc điểm ngôn ngữ và văn hoá trong dịch thuật văn học thiếu nhi-trường hợp dịch tác phẩm “Wimpy the kid” từ tiếng Anh sang tiếng Việt	<p>Mục tiêu chung: Tìm hiểu đặc điểm ngôn ngữ-văn hoá trong tác phẩm văn học thiếu nhi tiếng Anh và trong bản dịch tiếng Việt. Cụ thể: phân tích, xác định những kỹ thuật dịch và xử lý các vấn đề ngôn ngữ-văn hoá (đa phương thức- multimodality, kể cả hình ảnh, âm thanh) khi dịch văn học thiếu nhi, từ đó giới thiệu kiến thức ngôn ngữ-văn hoá thiếu nhi cùng với những chiến lược, cách xử lý các vấn đề ngôn ngữ-văn hoá khi dịch loại văn học này.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu những trường phái ngôn ngữ trong dịch thuật. - Nghiên cứu cơ sở lý thuyết dịch văn học thiếu nhi - Nghiên cứu các kỹ thuật/ chiến lược chuyển dịch ngôn ngữ-văn hoá (đa phương thức, có hình ảnh và âm thanh). - Nghiên cứu đặc điểm bình diện ngôn ngữ- văn 	<p>SP Khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH; - 01 bài tạp chí chuyên ngành trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. 	120	120		ĐHNN

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>hoá trong văn học thiếu nhi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khối ngữ liệu song ngữ song song (bilingual parallel corpus) Anh-Việt cho bộ truyện ngắn “ Wimpy the kid” với tổng số từ khoảng 700 nghìn từ (khoảng 350.000 từ tiếng Anh trong tổng 17 tập truyện đã xuất bản đến nay và khoảng 350000 từ trong bản dịch tiếng Việt), chưa kể hình ảnh và từ được dịch trong các hình ảnh được tách riêng không đưa vào khối liệu nhưng cũng được phân tích. - Phân tích các kỹ thuật/ chiến lược dịch thuật các đặc điểm ngôn ngữ và văn hoá. - Đề xuất biện pháp sử dụng tài liệu giảng dạy và tổ chức dạy dịch ngôn ngữ và văn hoá (đa phương thức: có dịch từ ngữ âm thanh) trong văn học thiếu nhi Anh-Việt. 					
75.	Thực trạng dịch thành ngữ Hán Việt sang tiếng Hán của sinh viên Khoa tiếng Trung, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế	<p>Mục tiêu chung: Phân tích đặc điểm thành ngữ Hán Việt trong tiếng Việt, so sánh với thành ngữ tiếng Hán tương đương để phân loại các nhóm thành ngữ có cách dịch sang tiếng Hán khác nhau (như từ tô, vị trí từ, đồng âm khác nghĩa...) và thông qua thực trạng dịch thành ngữ Hán Việt sang tiếng Hán của sinh viên để phân tích, đưa ra các kiến nghị hữu ích nhằm mục đích giúp sinh viên tránh được những lỗi sai trong quá trình dịch nói và dịch viết thành ngữ Hán Việt sang tiếng Hán.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống kê phân loại thành ngữ Hán Việt và thành ngữ tiếng Hán tương đương. - So sánh, phân tích đặc điểm của thành ngữ Hán Việt với thành ngữ tiếng Hán tương đương nhằm phân loại các nhóm thành ngữ Hán Việt có những đặc điểm dịch thuật tương đồng khi dịch sang tiếng Hán đúng từ góc độ ngữ âm, ngữ nghĩa. - Khảo sát thực trạng dịch thành ngữ Hán Việt sang tiếng Hán của sinh viên Khoa Tiếng Trung, Trường ĐHNH, ĐHH nhằm tìm ra các vấn đề thường gặp 	<p>SP Khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH - 01 bài tạp chí chuyên ngành trong Danh mục HDGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. 	120	120		ĐHNH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		trong quá trình dịch nói và dịch viết. - Đề xuất một số phương pháp nâng cao kỹ năng dịch thành ngữ Hán Việt sang tiếng Hán					
76.	Khảo sát phản hồi của sinh viên Tiếng Anh về việc ứng dụng Chatbots trí tuệ nhân tạo trong các học phần Viết. (EFL students' perceptions of the integration of AI Chatbots in writing courses).	Mục tiêu chung: Khảo sát phản hồi của sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh, trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế về việc ứng dụng Chatbots trí tuệ nhân tạo trong kỹ năng Viết. Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu tổng quan tài liệu để xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài. - Thu thập số liệu từ các công cụ nghiên cứu khác nhau để đạt được các mục tiêu nghiên cứu. - Tìm hiểu nhận thức của sinh viên ngành Tiếng Anh đối với việc sử dụng Chatbots trí tuệ nhân tạo trong quá trình phát triển kỹ năng viết. - So sánh nhận thức của sinh viên ngành Tiếng Anh đối với việc sử dụng Chatbots trí tuệ nhân tạo trong rèn luyện kỹ năng viết so với phương pháp dạy viết truyền thống. - Phân tích quan điểm của sinh viên ngành Tiếng Anh về những lợi ích và hạn chế của việc sử dụng Chatbots trí tuệ nhân tạo trong việc phát triển kỹ năng viết.	SP Khoa học: - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH - 01 bài tạp chí chuyên ngành trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm SP đào tạo: - 01 LV thạc sĩ.	105	105		ĐHNN
77.	Phản hồi của giảng viên về việc sử dụng ChatGPT trong việc giảng dạy Tiếng Anh (Lecturers' reflections on the utilization of chatGPT in English language Teaching)	Mục tiêu chung: Tìm hiểu việc sử dụng ChatGPT vào việc giảng dạy Tiếng Anh từ góc nhìn của giảng viên. Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu tổng quan tài liệu để xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài. - Thu thập số liệu từ các công cụ nghiên cứu khác nhau để đạt được các mục tiêu nghiên cứu. - Tìm hiểu cách thức sử dụng ChatGPT của giảng viên trong việc giảng dạy Tiếng Anh. - Tìm hiểu nhận thức của giảng viên về những lợi ích và hạn chế của việc sử dụng ChatGPT trong việc giảng dạy Tiếng Anh.	SP Khoa học: - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục của HĐGSNN. SP đào tạo: - 01 LV thạc sĩ.	105	105		ĐHNN

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
78.	Nghiên cứu hoạt động dạy kỹ năng Nghe thông qua nhật ký học tập dựa trên nguồn tài liệu điện tử	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu về hoạt động dạy Nghe thông qua nhật ký học tập dựa trên nguồn tài liệu điện tử.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tài liệu nghiên cứu về (1) Kỹ năng nghe hiểu; (2) Kỹ năng siêu nhận thức trong luyện nghe hiểu; (3) Nhật ký học tập kỹ năng nghe dựa trên nguồn tài liệu điện tử (4) Tác động của nhật ký học tập lên quá trình học nghe hiểu tiếng Anh; (5) Các nghiên cứu liên quan đến hoạt động dạy kỹ năng Nghe thông qua nhật ký học tập;... - Tìm hiểu về hiệu quả của việc dạy kỹ năng nghe tiếng Anh thông qua nhật ký học tập dựa trên nguồn tài liệu điện tử; - Nghiên cứu về những khó khăn sinh viên ngành tiếng Anh gặp phải khi học kỹ năng nghe thông qua nhật ký học tập dựa trên nguồn tài liệu điện tử; - Tìm kiếm một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc dạy kỹ năng nghe tiếng Anh thông qua nhật ký học tập dựa trên nguồn tài liệu điện tử. 	<p>SP Khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục của HĐGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. 	105	105		ĐHNN
79.	Nghiên cứu sự chuyển nghĩa của nhóm từ chỉ thời tiết trong Tiếng Việt từ góc độ lý thuyết nghiệm thân và ứng dụng trong giảng dạy ngôn ngữ	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu sự chuyển nghĩa của nhóm từ chỉ thời tiết trong Tiếng Việt từ góc độ lý thuyết nghiệm thân từ đó đề xuất những ứng dụng trong việc giảng dạy ngôn ngữ.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu những nội dung cơ bản của lý thuyết nghiệm thân. - Phân tích sự chuyển nghĩa của nhóm từ chỉ thời tiết trong Tiếng Việt từ góc độ lý thuyết nghiệm thân (nghiệm thân sinh học, nghiệm thân tự nhiên và nghiệm thân xã hội). - Ứng dụng kết quả nghiên cứu trong giảng dạy ngôn ngữ. 	<p>SP Khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục của HĐGSNN. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. 	105	105		ĐHNN
80.	Pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả trong lịch sử Việt Nam từ trung đại đến	<p>Mục tiêu chung: Hệ thống hóa pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan qua các giai đoạn lịch sử; từ đó, xác định vai trò của người nghệ sĩ và tác giả nói chung đối với</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng tạp chí: Scopus (Q1, Q2) - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH 	250	100	150	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	hiện đại	<p>việc hình thành nhận thức về quyền nhân thân, quyền tài sản đối với tác phẩm do mình sáng tạo nên từ thời kỳ trung đại, cận đại đến hiện đại ở Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: Đề tài hệ thống hóa và phân tích pháp luật Việt Nam về quyền tác giả qua các thời kỳ, đặc biệt là thời kỳ trung đại; nêu được ý nghĩa lý luận và thực tiễn đối với pháp luật hiện đại. Trên nền tảng hệ thống hóa pháp luật Việt Nam qua các thời kỳ, đề tài xác định và đánh giá vai trò của người nghệ sĩ và tác giả nói chung trong việc hình thành nên cơ sở lý luận, tư tưởng về quyền tác giả. Từ đó, đề tài đề xuất hướng hoàn thiện, giải pháp xây dựng pháp luật về quyền tác giả Việt Nam trên cơ sở đảm bảo bản sắc lịch sử và văn hóa.</p>	<p>SP đào tạo: - 01 LV ThS.</p>				
81.	Pháp luật về bảo hộ quyền sáng chế được tạo ra bởi Trí tuệ nhân tạo	<p>Mục tiêu chung: Phân tích những thách thức từ Trí tuệ nhân tạo tới pháp luật sáng chế từ đó đề xuất những giải pháp phù hợp cho pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu một số vấn đề lý luận về Trí tuệ nhân tạo và tác động đối với pháp luật sáng chế. - Nghiên cứu những quy định chung về bảo vệ độc quyền sáng chế liên quan đến Trí tuệ nhân tạo trong pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam. - Nghiên cứu về các chính sách, đề xuất, thảo luận của Tổ chức sở hữu trí tuệ quốc tế (WIPO) và một số quốc gia nhằm đối phó với những thách thức mà pháp luật sáng chế gặp phải đối với sự phát triển của Trí tuệ nhân tạo. - Đánh giá và đưa ra các đề xuất cụ thể cho Việt Nam.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục Scopus (Q1,Q2) - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH</p> <p>SP đào tạo: - 01 LV ThS. - 02 Khóa luận tốt nghiệp</p>	250	100	150	ĐH Luật
82.	Pháp luật về giải quyết tranh chấp đất đai ở Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Xây dựng được những luận cứ khoa học làm cơ sở nhằm đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và vận dụng thuần thực kỹ năng trong giải quyết tranh chấp đất đai.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí: Scopus hoặc ESCI. - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH</p> <p>SP đào tạo:</p>	200	150	50	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số vấn đề lý luận pháp luật về giải quyết tranh chấp đất đai. - Pháp luật về hoà giải tranh chấp đất đai ở cơ sở. - Giải quyết tranh chấp đất đai theo thủ tục hành chính. - Giải quyết tranh chấp đất đai bằng phương thức Toà án. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. <p>SP khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sách hướng dẫn về “Pháp luật và kỹ năng giải quyết tranh chấp đất đai” cho học phần bắt buộc chuyên ngành Luật Dân sự (ngành Luật) và ngành Luật Kinh tế tối thiểu 200 trang được xuất bản tại NXB Đại học Huế hoặc NXB Công an nhân dân. 				
83.	Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương trong nền kinh tế số	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương trong nền kinh tế số tại Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số vấn đề lý luận pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương trong nền kinh tế số. - Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương trong nền kinh tế số. - Định hướng, giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương trong nền kinh tế số. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng tạp chí Scopus hoặc ESCI. - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. <p>Sản phẩm khác:</p> <p>01 sách tham khảo phục vụ cho đào tạo.</p>	200	150	50	ĐH Luật
84.	Quản lý tài chính tại các trường đại học công lập thực hiện theo cơ chế tự chủ tài chính	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý tài chính trong các trường đại học công lập của Việt Nam thực hiện theo cơ chế tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo cứu tài liệu, khảo sát và tổng hợp các nội dung liên quan đến vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý tài chính các trường đại học công lập; - Phân tích, đánh giá thực trạng và các yếu tố tác động đến quản lý tài chính đối với các trường đại học công lập thực hiện tự chủ tài chính Nhóm I, II; 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng tạp chí Scopus hoặc ESCI - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. <p>Sản phẩm ứng dụng:</p> <p>Tài liệu hướng dẫn hoặc sách về quản lý tài chính trong các cơ sở giáo dục đại học. Được đánh giá đạt yêu cầu bởi Hội đồng chuyên môn.</p>	200	150	50	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		- Làm rõ bối cảnh, mục tiêu và định hướng, từ đó đề xuất giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính trong các trường đại học công lập.					
85.	Quản lý hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở Đại học Huế hiện nay	<p>Mục tiêu chung: Đề tài làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở một số trường thành viên của Đại học Huế hiện nay, đề xuất mô hình và một số giải pháp quản lý hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, góp phần đáp ứng yêu cầu đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo các ngành đào tạo đại học ở Đại học Huế</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn 1: nghiên cứu các tài liệu học thuật để nắm vững cơ sở lý luận, bản chất việc đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo nhằm xác định khung mô hình quản lý các hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra. - Giai đoạn 2: thu thập các dữ liệu định tính về quan điểm, đánh giá của các bên liên quan về các thành tố và cách vận hành của mô hình quản lý các hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. - Giai đoạn 3: xây dựng mô hình mang tính chất lý tưởng về quản lý các hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. - Giai đoạn 4: trong giai đoạn này đề tài sử dụng phương pháp thực chứng, khảo sát định lượng về thực trạng quản lý các hoạt động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tại một số trường thành viên của Đại học Huế hiện nay để kiểm tra mức độ đáp ứng của các đơn vị này so với mô hình được đề xuất. - Giai đoạn 5: tổng hợp các nghiên cứu, đánh giá có được từ các giai đoạn trên, đề tài đề xuất các giải pháp đổi mới, hoàn thiện công tác quản lý hoạt 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng tạp chí: Scopus hoặc ESCI - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV ThS. <p>SP ứng dụng: Module hỗ trợ đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT theo phương pháp trực tiếp dựa trên kết quả học tập các học phần của sinh viên, tích hợp với phần mềm Quản lý đào tạo.</p>	200	150	50	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		động đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo nhằm hỗ trợ các trường thành viên của Đại học Huế thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý này.					
86.	Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa qua thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu những vấn đề lý luận pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo nhiều các tiếp cận, làm rõ thực trạng và thực tiễn thi hành pháp luật nhỏ và vừa trên địa bàn cả nước nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng. Từ các thực trạng trên, tác giả sẽ đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Một số vấn đề lý luận pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. - Thực trạng pháp luật và thực thi pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Thừa Thiên Huế. - Một số định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo đăng tạp chí Scopus hoặc ESCI - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH</p> <p>SP đào tạo: - 01 LV ThS.</p> <p>SP khác: 01 sách tham khảo/hướng dẫn học tập học phần Luật Thương mại để đào tạo cử nhân.</p>	200	150	50	ĐH Luật
87.	Kỹ năng giải quyết tranh chấp hợp đồng lao động	<p>Mục tiêu chung: Đề xuất các giải pháp trong việc xây dựng giáo trình/sách hướng dẫn giảng dạy/học tập về kỹ năng giải quyết tranh chấp hợp đồng lao động tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Các vấn đề lý luận về giải quyết tranh chấp hợp đồng lao động. - Các kỹ năng trong giải quyết tranh chấp hợp đồng lao động. - Quy trình & phương pháp áp dụng kỹ năng trong thực tiễn giải quyết tranh chấp hợp đồng lao động theo phương thức hoà giải, trọng tài và toà án.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo khoa học đăng tạp chí quốc tế Scopus hoặc ESCI - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH</p> <p>SP đào tạo: - 01 LV thạc sĩ.</p> <p>SP khác: 01 Sách tham khảo hướng dẫn học phần kỹ năng giải quyết tranh chấp hợp đồng lao động để làm học liệu đào tạo cử nhân tối thiểu 200 trang được xuất bản.</p>	200	150	50	ĐH Luật
88.	Biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Đề tài nghiên cứu nhằm đưa ra một hệ thống giải</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH</p>	150	100	50	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>pháp có tính toàn diện nhằm khắc phục được thực trạng lạm dụng các biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, bảo đảm và bảo vệ quyền con người của người tham gia tố tụng.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - nghiên cứu một số vấn đề lý luận liên quan đến biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự. - Nghiên cứu quy định của pháp luật tố tụng hình sự và thực tiễn thi hành về hệ thống các biện pháp ngăn chặn. - làm rõ vấn đề nhận thức, đổi mới tư duy về áp dụng các biện pháp ngăn chặn đối với cán bộ làm công tác thực tiễn, để làm rõ toàn diện thực tiễn phong phú về áp dụng các biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí chuyên ngành luật được tính quy đổi đến 1,0 điểm trong danh mục của HĐGSNN. - 01 sách chuyên khảo hoặc sách tham khảo <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 Khóa luận tốt nghiệp 				
89.	Pháp luật về thương mại hóa tài sản trí tuệ	<p>Mục tiêu chung: Hoàn thiện pháp luật Việt Nam về thương mại hóa tài sản trí tuệ</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu về một số vấn đề lý luận pháp luật về thương mại hóa tài sản trí tuệ. - Nghiên cứu thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về thương mại hóa tài sản trí tuệ. - Kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thương mại hóa tài sản trí tuệ tại Việt Nam. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH (hoặc bài báo tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN); - 02 hoặc nhiều bài báo trên các tạp chí với tổng số điểm của các bài quy đổi được 1,0 điểm. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ <p>Sản phẩm khác: Sách tham khảo/hướng dẫn học tập học phần: Pháp luật về thương mại hóa tài sản trí tuệ.</p>	150	100	50	ĐH Luật
90.	Pháp luật về kinh doanh bất động sản ở Việt Nam	<p>Mục tiêu chung: Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh bất động sản ở Việt Nam. Qua đó hoàn thiện hành lang pháp lý, đảm bảo sự an toàn cho các chủ thể tham gia thị trường kinh doanh bất động sản một cách bền vững.</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí Đại học Huế (hoặc bài báo 0.75 điểm); - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành được quy đổi đến 1 điểm trong danh mục của HĐGSNN (có thể thay bằng 02 hoặc nhiều bài báo trên tạp 	150	100	50	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu các quy định của pháp luật Việt Nam về kinh doanh bất động sản như Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở,... - Nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về kinh doanh bất động sản hiện nay. 	<p>chỉ được tính ít điểm hơn với điều kiện tổng số điểm quy đổi được tính là 1,0 điểm).</p> <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ. <p>Sản phẩm khác:</p> <p>01 sách tham khảo/hướng dẫn học tập có nội dung phù hợp để làm học liệu cho học phần đào tạo cử nhân "Pháp luật về kinh doanh bất động sản"</p>				
91.	Các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự Việt Nam	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu một số vấn đề lý luận về các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự. - Nghiên cứu những quy định chung về các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự Việt Nam. - Nghiên cứu về các biện pháp khẩn cấp tạm thời có đối tượng là tài sản trong tố tụng dân sự. - Nghiên cứu về các biện pháp khẩn cấp tạm thời không có đối tượng là tài sản trong tố tụng dân sự. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH - 01 bài tạp chí trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV Thạc sĩ <p>Sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 sách chuyên khảo có nội dung phù hợp với đề tài nghiên cứu làm tài liệu học cho học phần đào tạo trình độ cử nhân, thạc sĩ luật trên 200 trang được xuất bản. 	150	100	50	ĐH Luật
92.	Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đưa ra một hệ thống giải pháp có tính toàn diện nhằm khắc phục được thực trạng cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự ở Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu một số vấn đề lý luận trong khoa học pháp lý liên quan đến Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. - Nghiên cứu quy định của pháp luật hình sự và pháp luật có liên quan về tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự; qua đó làm rõ được bất cập của pháp luật cần hoàn thiện. - Đánh giá, làm rõ được thực tiễn, các hình thức cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, các hành vi 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH - 01 bài tạp chí chuyên ngành Luật trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 khóa luận tốt nghiệp <p>Sản phẩm khác:</p> <p>01 sách tham khảo/chuyên khảo.</p>	150	100	50	ĐH Luật

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		thông đồng, cấu kết, tổ chức tội phạm và các loại tội phạm liên quan đến cho vay lãi nặng. Từ đó làm rõ được các nguyên nhân của thực tiễn diễn biến hành vi cho vay lãi nặng trong xã hội.					
93.	Kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ theo pháp luật Việt Nam	Mục tiêu chung: Đề xuất luận cứ khoa học cho việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ tại Việt Nam. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý luận pháp luật về kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ. - Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ. - Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ ở Việt Nam.	SP khoa học: - 01 bài báo đăng trên Tạp chí khoa học ĐHH - 01 bài tạp chí chuyên ngành Luật trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm. SP đào tạo: - 01 LV Thạc sĩ SP khác: 01 sách tham khảo “ <i>Kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ theo pháp luật Việt Nam</i> ”, dự kiến 200 trang được xuất bản.	150	100	50	ĐH Luật
94.	Pháp luật về hoạt động ngân hàng số ở Việt Nam	Mục tiêu chung: Làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về hoạt động ngân hàng số, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hoạt động ngân hàng số, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hoạt động ngân hàng số ở Việt Nam. Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu và làm rõ một số vấn đề lý luận về hoạt động ngân hàng số. - Nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành, thực trạng pháp luật về hoạt động ngân hàng số ở Việt Nam. - Đánh giá thực trạng pháp luật và thực hiện pháp luật về hoạt động ngân hàng số ở Việt Nam. - Chỉ ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và thực hiện pháp luật về hoạt động ngân hàng số ở Việt Nam.	SP khoa học: - 01 bài tạp chí khoa học ĐHH - 01 bài tạp chí trong Danh mục HĐGSNN được tính quy đổi đến 1,0 điểm SP đào tạo: - 01 LV Thạc sĩ SP khác: Bản kiến nghị có xác nhận của cơ quan, tổ chức đảm bảo tính khoa học và có giá trị tham khảo	150	100	50	ĐH Luật
95.	Nghiên cứu tác dụng ức chế của dịch chiết lá <i>Piper divaricatum</i> lên tuyến	Mục tiêu chung: Đánh giá được khả năng ức chế của dịch chiết lá <i>Piper divaricatum</i> lên tuyến trùng (<i>Meloidogyne</i>	SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí khoa Q4 thuộc danh mục ESCI của WoS Core	200	200		Viện CNSH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
	trùng (<i>Meloidogyne</i> spp.) trên cây hồ tiêu (<i>Piper nigrum</i>)	spp.) gây bệnh trên cây hồ tiêu (<i>Piper nigrum</i>). Nội dung nghiên cứu: - Tách chiết và phân tích các thành phần có trong dịch chiết lá <i>Piper divaricatum</i> . - Đánh giá khả năng ức chế của dịch chiết lá <i>Piper divaricatum</i> lên tuyến trùng (<i>Meloidogyne</i> spp.) trong điều kiện <i>in vitro</i> . - Đánh giá khả năng ức chế của dịch chiết lá <i>Piper divaricatum</i> lên tuyến trùng (<i>Meloidogyne</i> spp.) trong điều kiện <i>in vivo</i> .	Collection. - 01 bài báo đăng tạp chí khoa học Đại học Huế. SP đào tạo: 01 chuyên đề NCS.				
96.	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia hợp tác của doanh nghiệp với Đại học Huế	Mục tiêu chung: Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia hợp tác của doanh nghiệp với Đại học Huế; đề xuất các giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác giữa DN và Đại học Huế phù hợp với bối cảnh hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và thương mại hóa sản phẩm... để phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia. Nội dung nghiên cứu: - Tổng quan vấn đề nghiên cứu liên quan đến đề tài nghiên cứu; - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về hợp tác giữa DN và trường ĐH; - Xây dựng khung lý thuyết để nghiên cứu quyết định tham gia hợp tác của doanh nghiệp với trường ĐH phù hợp với bối cảnh hiện nay; - Đánh giá thực trạng hợp tác giữa DN với Đại học Huế giai đoạn 2019-2023; - Phân tích, đánh giá tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia hợp tác của doanh nghiệp với Đại học Huế đối với 2 lĩnh vực là hợp tác đào tạo; hợp tác nghiên cứu và CGCN; - Đề xuất các giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác giữa DN và Đại học Huế phù hợp với bối cảnh hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và thương mại hóa sản phẩm... để phát triển Đại	SP khoa học: - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính tối đa 0,75 điểm trong danh mục tính điểm của HĐGSNN - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính tối đa 1,0 điểm trở lên trong danh mục tính điểm của HĐGSNN, có thể thay bằng 02 hoặc nhiều bài báo trên các tạp chí được tính điểm ít hơn, với điều kiện tổng số điểm quy đổi được tính là 1,0 điểm. SP đào tạo: - 01 luận văn thạc sỹ	100	100		CQĐHH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		học Huế trở thành Đại học Quốc gia.					
97.	Diễn ngôn lớp học và vấn đề phát triển nghiệp vụ của giáo viên tiếng Anh phổ thông trung học	<p>Mục tiêu chung: Tìm hiểu thực trạng nhận thức và thực tiễn phát triển nghiệp vụ sư phạm của giáo viên tiếng Anh bậc THPT thông qua rèn luyện các kỹ năng diễn ngôn lớp học, từ đó đưa ra các giải pháp giúp giáo viên sử dụng diễn ngôn lớp học hiệu quả để góp phần phát triển nghiệp vụ sư phạm của mình</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Thực trạng về nhận thức của giáo viên tiếng Anh bậc Trung học phổ thông về diễn ngôn lớp học và mối liên hệ của diễn ngôn lớp học với vấn đề phát triển nghiệp vụ sư phạm. - Thực trạng việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thông qua các kỹ năng diễn ngôn của giáo viên có liên quan đến các vấn đề tổ chức hoạt động dạy học và quản lý lớp học. - Vấn đề quyền lực của giáo viên và ảnh hưởng của nó đến hiệu quả tổ chức hoạt động dạy học, thông qua phân tích diễn ngôn phê phán các mẫu diễn ngôn lớp học. - Giải pháp cho vấn đề phát triển nghiệp vụ của giáo viên tiếng Anh bậc Trung học phổ thông thông qua phát triển các kỹ năng diễn ngôn và thúc đẩy quyền lực của người Thầy trong lớp học.</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo đăng Tạp chí quốc tế (Danh mục ACI (hoặc) Tạp chí của các Trường ĐH thuộc Top 500 các trường thuộc bảng xếp hạng THE) (hoặc) Hội thảo KH QT có phân biện. - 01 bài báo đăng trong tạp chí thuộc Danh mục HĐGSNN 0-1 điểm. - 1 bài báo đăng Tạp chí KH ĐHH</p> <p>SP đào tạo: - 01 LV thạc sĩ.</p> <p>SP ứng dụng: Sổ tay phát triển nghiệp vụ dành cho giáo viên tiếng Anh bậc THPT</p> <p>SP khác: Bộ sưu tập tài liệu gồm các audio file mẫu câu diễn ngôn lớp học phục vụ các thành tố trong quản lý lớp học (classroom management) như hướng dẫn/ giảng bài (instructions), sửa lỗi (correction), cho phản hồi (feedback)...</p>	150	150		CQĐHH
98.	Nghiên cứu một số giải pháp dựa vào nội dung cho bài toán phân chia mạng trong mạng 5G với ngôn ngữ P4	<p>Mục tiêu chung: Tìm hiểu ngôn ngữ P4 và các kỹ thuật phân chia mạng (network slicing) như SDN, NFV, MEC... để tiến hành thử nghiệm và so sánh các giải pháp khác nhau, từ đó đề xuất/cải tiến một số giải pháp hiệu quả cho “<i>Bài toán phân chia mạng dựa vào nội dung</i>”.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Tìm hiểu nghiên cứu các kỹ thuật phân chia mạng (ví dụ SDN, NFV...) trong mạng 5G với ngôn ngữ P4: + Phân chia theo các lớp dịch vụ:</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo khoa học thuộc Danh mục WoS hoặc Scopus (Q3/4) - 01 bài Tạp chí khoa học ĐHH</p> <p>SP đào tạo: - 01 chuyên đề nghiên cứu sinh</p>	150	150		CQĐHH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>eMBB: Băng thông rộng di động nâng cao; mMTC: Truyền thông kiểu máy lớn; URLLC: Truyền thông siêu tin cậy và độ trễ thấp.</p> <p>+ Chức năng mặt phẳng dữ liệu UPF: Điều khiển lưu lượng dữ liệu người dùng và định tuyến.</p> <p>- Tìm hiểu Nghiên cứu Bài toán cách ly lưu lượng truy cập dựa trên P4 cho phân chia mạng trong mạng 5G:</p> <p>+ P4-TINS (Cách ly lưu lượng truy cập dựa trên P4 để phân chia mạng – <i>P4-driven Traffic Isolation for Network Slicing</i>);</p> <p>+ Cô lập các loại luồng lưu lượng khác nhau trong hàng đợi ưu tiên.</p> <p>+ Đề xuất một số giải pháp cải tiến từ P4-TINS nhằm giải quyết nhiều bằng cách cách ly các loại luồng lưu lượng khác nhau trong hàng đợi ưu tiên và đặt kích thước nhóm của bộ chuyển mạch P4 dựa trên mức độ chi tiết về thời gian hoạt động quản lý băng thông của nó.</p> <p>- Thực nghiệm đánh giá kết quả được thực hiện qua bộ điều khiển ONOS và bộ chuyển mạch P4 COTS với các phần cứng Nvidia Bluefield DPU hay SmartNIC;</p> <p>- Đưa ra giải pháp hiệu quả nhất cho đề tài “Nghiên cứu một số giải pháp dựa vào nội dung cho bài toán phân chia mạng trong mạng 5G với ngôn ngữ P4”.</p>					
99.	Giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế từ năm 1994 đến năm 2022: thực trạng và một số vấn đề đặt ra	<p>Mục tiêu chung: Phân tích làm rõ bức tranh toàn cảnh giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế khoa học, có hệ thống và toàn diện (sự ra đời, tái cấu trúc, phát triển của các cơ sở giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế) từ năm 1994 đến năm 2022. Trên cơ sở đó, đưa ra những nhận định, đánh giá về giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế trong thời gian này, đồng thời rút ra một số nhận xét, đánh giá, bài học kinh nghiệm lịch sử nhằm phát triển các cơ sở giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế. - 02-03 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành với tổng số điểm quy đổi được tính ít nhất 1 điểm. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn Thạc sĩ hoặc 01 chuyên đề Nghiên cứu sinh. 	100	100		CQĐHH

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>- Làm rõ những nhân tố tác động đến giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế như: truyền thống lịch sử, điều kiện kinh tế - xã hội, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tổ chức hoạt động và xây dựng bộ máy của các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thông qua khảo sát các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Làm rõ các hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học công lập và tư thục ở Thừa Thiên Huế với các nội dung chủ yếu: sứ mạng, tầm nhìn/mục tiêu đào tạo; vấn đề đội ngũ nhân sự; hoạt động đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục; hoạt động công tác người học; hoạt động xây dựng hệ thống cơ sở vật chất và tài chính; hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế; hoạt động xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị xã hội.</p> <p>- Rút ra những nhận xét về đặc điểm, tính chất giáo dục đại học ở Thừa Thiên Huế từ năm 1994 đến năm 2022, đồng thời đánh giá vai trò, những thành tựu đóng góp đạt được và một số hạn chế của các cơ sở giáo dục đại học; rút ra những bài học kinh nghiệm từ lịch sử phát triển giáo dục đại học từ năm 1994 đến nay.</p>					
100.	Ảnh hưởng của trải nghiệm thực tập đến định hướng nghề nghiệp của sinh viên du lịch: nghiên cứu so sánh giữa trường đại học bang Michigan (Hoa Kỳ) và Đại học Huế	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở đánh giá ảnh hưởng của trải nghiệm thực tập đến định hướng nghề nghiệp của sinh viên du lịch, đề tài đề xuất một số hàm ý cho các bên liên quan trong việc hoàn thiện các chương trình thực tập nghề nghiệp về du lịch và khách sạn tại các trường đại học ở Việt Nam và Hoa Kỳ.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <p>- Các vấn đề lý luận và thực tiễn về thực tập nghề nghiệp và định hướng việc làm của sinh viên du lịch;</p> <p>- So sánh giữa kỳ vọng đối với thực tập nghề nghiệp và trải nghiệm thực tập nghề nghiệp của sinh viên;</p>	<p>SP khoa học:</p> <p>- 01 bài báo Quốc tế (thuộc danh mục Scopus, ESCI).</p> <p>- 01 bài báo Tạp chí khoa học Đại học Huế</p> <p>SP đào tạo:</p> <p>- 01 luận văn Thạc sĩ</p>	150	150		Trường Du lịch

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá ảnh hưởng của trải nghiệm thực tập đến sự lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp; - Đánh giá sự khác biệt trong trải nghiệm thực tập và định hướng nghề nghiệp giữa sinh viên Việt Nam và sinh viên Hoa Kỳ; - Các giải pháp hoàn thiện chương trình thực tập nghề nghiệp về du lịch và khách sạn tại các trường đại học ở Việt Nam và Hoa Kỳ. 					
101.	Các nhân tố ảnh hưởng hành vi sử dụng mạng xã hội di động (mobile social media) của khách du lịch khi đến Huế	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu các nhóm yếu tố về công nghệ và văn hoá ảnh hưởng đến hành vi sử dụng các mạng xã hội di động của du khách khi đến Huế. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm hỗ trợ xây dựng nội dung trên mạng xã hội di động cho các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về vấn đề nghiên cứu, bao gồm các lý thuyết liên quan đến mô hình chấp nhận công nghệ (TAM) và lý thuyết văn hoá Hofstede. - Xu hướng sử dụng các mạng xã hội di động của khách du lịch. - Phân tích tác động của các nhóm yếu tố về văn hoá và công nghệ đến hành vi sử dụng các mạng xã hội di động của du khách. - Nhóm giải pháp hỗ trợ xây dựng nội dung trên mạng xã hội di động cho các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế (thuộc danh mục Scopus hoặc WoS Core Collection. - 01 bài báo đăng Tạp chí Khoa học Đại học Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV Thạc sĩ 	150	150		Trường Du lịch
102.	Nghiên cứu xây dựng kiến trúc Transformer dự báo nhu cầu du lịch	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu xây dựng kiến trúc Transformer dự báo nhu cầu du lịch nhằm nâng cao hiệu quả dự báo, góp phần hỗ trợ lập kế hoạch, xây dựng chính sách và quản lý tốt tài nguyên du lịch.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập và tổng hợp các nghiên cứu liên quan đến Transformer, dữ liệu chuỗi thời gian, phương pháp dự báo dữ liệu chuỗi thời gian và Transformers dùng cho dự báo. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế trên tạp chí: Scopus (Q3/Q4) - 01 bài báo đăng Tạp chí khoa học Đại học Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV Thạc sĩ <p>SP khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình máy tính - Trang web biểu diễn kết quả dự báo 	150	150		Trường Du lịch

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và đánh giá một số biến thể của Transformer để làm cơ sở cho việc xây dựng kiến trúc Transformer dự báo nhu cầu du lịch. - Xây dựng kiến trúc Transformer cho dự báo nhu cầu du lịch với dữ liệu chuỗi thời gian - Thu thập, làm sạch dữ liệu chuỗi thời gian về nhu cầu du lịch đối với một số trường hợp cụ thể - Xây dựng nhóm tiêu chí đánh giá và kịch bản mô phỏng - Cài đặt và thử nghiệm kiến trúc Transformer đã đề xuất; đánh giá và phân tích hiệu quả. 					
103.	Nghiên cứu tổng hợp, biến tính vật liệu nano NiO bằng kim loại quý và ứng dụng trong cảm biến khí	<p>Mục tiêu chung: Tổng hợp thành công vật liệu nano NiO biến tính bằng kim loại quý, vật liệu có tính chất nhạy khí tốt.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp vật liệu nano NiO bằng phương pháp hóa học. - Biến tính bằng phương pháp hoá học vật liệu nano NiO với một số kim loại quý như Ag và Pt. - Khảo sát tính chất nhạy khí của vật liệu nano NiO và NiO biến tính bằng kim loại quý với một số khí như H₂S, CO, H₂, NH₃,... 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí: SCIE (Q1/Q2) - 01 bài báo có tính 0.5 điểm trong HĐGSNN <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn Thạc sĩ <p>SP ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu nano NiO biến tính bằng kim loại quý với hình thái rõ ràng, diện tích bề mặt riêng cao. Vật liệu có tính chất nhạy khí cao, chọn lọc và hoạt động ổn định. 	180	180		Trường Du lịch
104.	Phát triển thang đo nhận thức về sự tin cậy của nội dung do người dùng tạo về điểm đến du lịch	<p>Mục tiêu chung: Nhằm phát triển, tinh chỉnh và xác nhận thang đo sự tin cậy của nội dung do người dùng tạo về điểm đến du lịch</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tổng quan các nghiên cứu liên quan đến nội dung do người dùng tạo và độ tin cậy (credibility) của nội dung do người dùng tạo. - Nghiên cứu định tính nhằm khám phá và tạo biến quan sát của thang đo độ tin cậy của nội dung do người dùng tạo về điểm đến du lịch. - Nghiên cứu định lượng nhằm xác nhận thang đo bao gồm đánh giá tính hợp lệ và độ tin cậy của thang đo. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng Tạp chí Khoa học Đại học Huế (hoặc tạp chí được tính quy đổi đến 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN)) - 01 bài báo khoa học đăng Tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus (Q3, Q4) hoặc ESCI của WoS Core Collection) <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 chuyên đề nghiên cứu sinh. 	150		150	Trường Du lịch

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		- Hoàn thiện thang đo và đề xuất một số hàm ý quản lý cho các nhà marketing điếm đến về đánh giá và nâng cao nhận thức về độ tin cậy của nội dung do người dùng tạo về điếm đến du lịch.					
105.	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định lựa chọn du lịch chăm sóc sức khỏe của khách du lịch tại Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Đề tài phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ý định lựa chọn du lịch chăm sóc sức khỏe của khách du lịch và đề xuất các giải pháp thu hút khách du lịch lựa chọn du lịch chăm sóc sức khỏe tại Thừa Thiên Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tài liệu nghiên cứu liên quan đến du lịch chăm sóc sức khỏe và ý định lựa chọn du lịch chăm sóc sức khỏe. - Giới thiệu tổng quan về du lịch và du lịch chăm sóc sức khỏe tại Thừa Thiên Huế. - Phân tích ý định lựa chọn du lịch chăm sóc sức khỏe của khách du lịch tại Thừa Thiên Huế. - Tổng hợp danh mục các điếm cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đề xuất tuyến điếm, chương trình du lịch chăm sóc sức khỏe mẫu tại Thừa Thiên Huế. - Xác định các cơ sở đề xuất giải pháp, các nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm thúc đẩy ý định lựa chọn du lịch chăm sóc sức khỏe tại Thừa Thiên Huế. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục Scopus hoặc WoS Core Collection - 01 bài báo đăng Tạp chí Khoa học Đại học Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn Thạc sĩ <p>Sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 chương trình tua du lịch chăm sóc sức khỏe mẫu tại Thừa Thiên Huế - 01 tập gấp giới thiệu chương trình du lịch chăm sóc sức khỏe mẫu tại Thừa Thiên Huế 	150		150	Trường Du lịch
106.	Phát triển du lịch tàu biển tại tỉnh Thừa Thiên Huế, bài học kinh nghiệm từ các nghiên cứu điển hình của du lịch tàu biển Franconia (1938) và Le Lapérouse (2022)	<p>Mục tiêu chung: Đề tài tập trung nghiên cứu và đề xuất các định hướng phát triển du lịch tàu biển tại tỉnh Thừa Thiên Huế, góp phần tạo tiền đề cho Thừa Thiên Huế trở thành một trong ba điếm nhân trong chương trình du lịch tàu biển tại Việt Nam (Hà Long, Nha Trang và Huế).</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch tàu biển. - Nghiên cứu điển hình về du lịch tàu biển Franconia (1938) và Le Lapérouse (2022): phát triển du lịch dựa trên việc khai thác bền vững và nâng cao giá trị tài nguyên du lịch. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí thuộc danh mục Scopus hoặc ESCI (WoS) - 01 bài báo đăng Tạp chí khoa học Đại học Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn Thạc sĩ 	150	70	80	Trường Du lịch

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		- Nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch tàu biển trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (1938-2023). - Nghiên cứu và đề xuất định hướng phát triển du lịch tàu biển tại tỉnh Thừa Thiên Huế.					
107.	Nghiên cứu sự phát triển thể chất của học sinh trung học phổ thông dưới tác động của hoạt động thể thao giải trí tại Thành phố Huế	<p>Mục tiêu chung: Trên cơ sở khảo sát nhu cầu và thực trạng tham gia hoạt động Thể thao giải trí, đánh giá được tác động của hoạt động thể thao giải trí đến sự phát triển thể chất học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế từ đó đưa ra một số đề xuất và kiến nghị nhằm phát triển hoạt động thể thao giải trí cho học sinh THPT góp phần phát triển thể chất, nâng cao tâm vóc và thể trạng cho học sinh.</p> <p>Nội dung nghiên cứu: - Khảo sát nhu cầu và đánh giá thực trạng tham gia hoạt động thể thao giải trí của học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế + Nhu cầu vui chơi, vận động hàng ngày của học sinh Trung học phổ thông học tại Thành phố Huế + Thời lượng vui chơi, vận động hàng ngày của học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế + Hình thức, nội dung hoạt động thể thao giải trí của học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế + Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động thể thao giải trí của học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế - Lựa chọn các tiêu chí đánh giá thực trạng thể chất của học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế. + Lựa chọn các tiêu chí và đánh giá thực trạng thể chất của học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế + Giải pháp tăng cường hoạt động thể thao giải trí cho học sinh Trung học phổ thông tại Thành phố Huế - Đánh giá hiệu quả của hoạt động thể thao giải trí đối với sự phát triển thể chất của học sinh Trung</p>	<p>SP khoa học: - 01 bài báo tạp chí WoS (ESCI) hoặc Scopus (Q3, Q4) hoặc 01 bài kỹ yếu hội thảo quốc tế có ISBN bằng tiếng Anh hoặc 01 bài báo đăng tạp chí chuyên ngành bằng tiếng Anh có chỉ số ISSN) - 01 bài báo tạp chí KH ĐH Huế</p> <p>SP đào tạo: 01 LV thạc sĩ</p> <p>Sản phẩm khác: Các dữ liệu về phát triển thể chất của học sinh trung học phổ thông dưới tác động của hoạt động thể thao giải trí</p>	120	120		Khoa GDTC

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		học phổ thông tại Thành phố Huế					
108.	Nghiên cứu giải pháp phát triển mô hình lớp học trực tuyến trong chương trình giáo dục thể chất và câu lạc bộ Thể dục thể thao cho cán bộ, sinh viên Đại học Huế	<p>Mục tiêu chung: Thông qua nghiên cứu thực trạng việc dạy và học theo mô hình lớp học trực tuyến, đề tài sẽ tìm ra những ưu, khuyết điểm của vấn đề phát triển mô hình lớp học trực tuyến trong lĩnh vực Thể dục thể thao trong thực tế và nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển mô hình này tại Đại học Huế.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng và những yếu tố ảnh hưởng của mô hình lớp học trực tuyến trong chương trình giáo dục thể chất và câu lạc bộ TDTT cho cán bộ, sinh viên Đại học Huế để tìm ra những ưu nhược điểm để từ đó tìm ra những nguyên nhân. - Đề xuất và lựa chọn các giải pháp phát triển mô hình lớp học trực tuyến trong chương trình giáo dục thể chất và câu lạc bộ TDTT cho cán bộ, sinh viên Đại học Huế. - Đánh giá tính hiệu quả của các giải pháp phát triển mô hình lớp học trực tuyến trong chương trình giáo dục thể chất và câu lạc bộ TDTT cho cán bộ, sinh viên Đại học Huế. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo (tạp chí WoS (ESCI) hoặc Scopus (Q3, Q4) hoặc 01 bài kỹ yếu hội thảo quốc tế có ISBN bằng tiếng Anh hoặc bài báo đăng tạp chí chuyên ngành bằng tiếng Anh có chỉ số ISSN) - 01 bài báo Tạp chí Khoa học Đại học Huế <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 LV thạc sĩ 	120	120		Khoa GDTC
109.	Nghiên cứu đánh giá khả năng xử lý chất thải từ ao nuôi tôm sử dụng công nghệ pin nhiên liệu vi sinh vật kết hợp vật liệu than sinh học	<p>Mục tiêu chung: Cung cấp dữ liệu khoa học, đánh giá khả năng sử dụng công nghệ MFC kết hợp vật liệu than sinh học nhằm loại bỏ các chất hữu cơ trong nước thải và bùn thải ao nuôi tôm quy mô phòng thí nghiệm</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các chỉ tiêu lý hóa của nước và bùn thải từ ao nuôi tôm trước và sau khi áp dụng pin nhiên liệu vi sinh vật kết hợp than sinh học. - Nghiên cứu cơ chế loại bỏ và hiệu quả loại bỏ chất dinh dưỡng từ nước thải ao nuôi tôm bằng kỹ thuật pin nhiên liệu vi sinh vật kết hợp than sinh học. - Đánh giá khả năng sản sinh điện từ nước, bùn thải bằng kỹ thuật pin nhiên liệu vi sinh vật. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 bài báo thuộc danh mục Scopus (Q3/Q4) hoặc ESCI của WoS Core Collection - 1 bài báo đăng trên tạp chí Khoa học Đại học Huế hoặc tạp chí chuyên ngành trong nước tính quy đổi 0,75 điểm trong danh mục HĐGSNN <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn Thạc sĩ. 	200	200		Phân hiệu ĐHH tại QT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
110.	Nghiên cứu ảnh hưởng của các loại hình sử dụng đất đồi núi đến xói mòn đất do mưa tại huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>Mục tiêu chung: Xác định được sự ảnh hưởng của các loại hình sử dụng đất đến mức độ xói mòn đất trên địa bàn nghiên cứu và đề xuất được các các mô hình sử dụng đất hợp lý, bền vững</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của vùng nghiên cứu. - Nghiên cứu về hiện trạng sử dụng đất và các biện pháp canh tác có liên quan đến xói mòn đất. - Nghiên cứu, tính toán lượng đất xói mòn bằng công cụ USLE kết hợp GIS và Viễn thám. - Đề xuất các giải pháp, mô hình sử dụng đất hợp lý, bền vững. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học thuộc Danh mục WoS hoặc Scopus (Q3/4) - 01 báo khoa học đăng tạp chí 0-0.75 điểm thuộc Danh mục HĐGSNN <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn thạc sĩ <p>SP khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn 01 nhóm NCKH Sinh viên (Được HĐ đánh giá Đạt trở lên) - Xuất bản 01 Sách Tham khảo/Chuyên khảo (Nhà xuất bản ĐHH) 	200	200		Khoa QT
111.	Nghiên cứu tính chất cơ học và đặc trưng truyền dẫn của hợp chất hai chiều Janus có chứa chalcogen	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu các đặc trưng cơ học và các tính chất truyền dẫn của một số hợp chất hai chiều đơn lớp có cấu trúc bất đối xứng Janus chứa các nguyên tố chalcogen (S, Se, Te) và một số kim loại nhóm III và nhóm IV bằng phương pháp lý thuyết phiếm hàm mật độ.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình các cấu trúc bất đối xứng Janus mới dựa trên các nguyên tố chalcogen (S, Se, Te). - Đánh giá sự ổn định và điều kiện tồn tại trong thực tế của các vật liệu hai chiều Janus. - Nghiên cứu các đặc trưng cấu trúc, tính chất cơ học và điện tử của các vật liệu hai chiều Janus bằng cách sử dụng phương pháp phiếm hàm mật độ. - Nghiên cứu ảnh hưởng của các điều kiện bên ngoài như biến dạng cơ học và điện trường ngoài lên các tính chất điện tử của vật liệu Janus. - Tính toán các tham số truyền dẫn và độ linh động của hạt tải trong vật liệu Janus. 	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí thuộc danh mục SCIE của WoS Core Collection. - 01 bài báo trên Tạp chí Khoa học ĐH Huế. <p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn thạc sĩ. 	200	200		Khoa KT&CN
112.	Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kỹ năng mềm của sinh viên Đại học Huế	<p>Mục tiêu chung: Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến việc phát triển kỹ năng mềm của sinh viên Đại học Huế, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao kỹ năng mềm</p>	<p>SP khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước được tính tối đa 1,0 điểm trở lên trong danh mục tính 	100	100		TTKN&ĐMST

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		cho sinh viên Đại học Huế Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu lý luận và thực tiễn về kỹ năng mềm trong giáo dục đại học. - Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kỹ năng mềm của sinh viên Đại học Huế. - Phân tích nhu cầu của doanh nghiệp đối với kỹ năng mềm của sinh viên sau khi tốt nghiệp. - Đề xuất các giải pháp nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên Đại học Huế. - Xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	điểm của HĐGSNN. - 01 bài tạp chí khoa học Đại học Huế SP đào tạo: - 01 LV thạc sĩ.				
113.	Nghiên cứu phương pháp nâng cao hiệu suất trích xuất và chọn lọc đặc trưng từ trình tự protein trên các bộ dữ liệu lớn	Mục tiêu chung: Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu suất trích xuất và chọn lọc đặc trưng từ trình tự protein trên các bộ dữ liệu quy mô lớn. Nội dung nghiên cứu: - Nghiên cứu lý thuyết liên quan đến phân tích chuỗi, phân tích thông tin, lý thuyết liên quan đến các kỹ thuật trích xuất, chọn lọc đặc trưng; - Nghiên cứu lý thuyết liên quan đến kỹ thuật xử lý dữ liệu lớn, giảm chiều dữ liệu và một số kỹ thuật học đặc trưng; - Nghiên cứu một số phương pháp trích xuất đặc trưng từ trình tự protein hiện nay; - Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu suất trích xuất và chọn lọc đặc trưng từ trình tự protein trên các bộ dữ liệu quy mô lớn.	SP khoa học: - 01 bài WoS/Scopus - 01 bài tạp chí có uy tín - 01 bài đăng trên tạp chí thuộc danh mục HĐGSNN công nhận. SP đào tạo: - 01 luận văn thạc sĩ	200	200		Viện ĐT Mở và CNTT
114.	Đánh giá tổng hợp các nguồn lực phục vụ phát triển sinh kế theo hướng tăng trưởng xanh ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế	Mục tiêu chung: Xác lập cơ sở khoa học nhằm đánh giá tổng hợp các nguồn lực phục vụ phát triển sinh kế theo hướng tăng trưởng xanh, góp phần nâng cao mức sống cho người dân gắn với bảo vệ môi trường ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý luận và thực tiễn về đánh giá tổng hợp các nguồn lực phục vụ phát triển sinh kế theo	SP khoa học: - 01 bài đăng kỷ yếu hội thảo quốc tế bằng tiếng Anh có ISBN; - 01 bài báo trên tạp chí thuộc danh mục Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI, AHCI hoặc 01 chương sách của nhà xuất bản quốc tế uy tín; - 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế.	300	300		Viện ĐT Mở và CNTT

STT	Tên đề tài	Mục tiêu chung và nội dung nghiên cứu	Sản phẩm đặt hàng	Dự kiến kinh phí (triệu đồng/2 năm)			Đơn vị
				Tổng KP	KPKHCN ĐHH	Nguồn khác	
		<p>hướng tăng trưởng xanh ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội, môi trường, biến đổi khí hậu ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. - Thực trạng phát triển sinh kế theo hướng tăng trưởng xanh ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. - Đánh giá tổng hợp các nguồn lực phục vụ phát triển sinh kế theo hướng tăng trưởng xanh ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. - Đề xuất các giải pháp khai thác tổng hợp các nguồn lực phục vụ phát triển sinh kế theo hướng tăng trưởng xanh ở các huyện miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. 	<p>SP đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn thạc sĩ; - 01 chuyên đề NCS; - 01 luận án tiến sĩ được hỗ trợ. 				

(Danh mục gồm 114 đề tài)